Số: 336/QĐ-SGDĐT;

DANH SÁCH HỌC SINH ĐOẠT GIẢI TẠI CUỘC THI OLYMPIC TÀI NĂNG TIẾNG ANH QUA GIẢI TOÁN VÀ CÁC MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN DÀNH CHO HỌC SINH TRUNG HỌC NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày 26/02/2026 của Sở GDĐT)

STT	Họ và tên Học sinh	Lớp	Đơn vị	Đoạt giải	Môn	Tiền thưởng (VNĐ)
1	NGUYỄN VĂN PHÚC	11A3	THPT A DUY TIÊN	Nhất	Tin học	2,000,000
2	PHẠM THỊ MỸ HẠNH	11B1	THPT A HẢI HẬU	Nhất	Sinh học	2,000,000
3	VŨ TUẤN MINH	11A1	THPT A KIM BẢNG	Nhất	Vật lí	2,000,000
4	ĐÀO GIA KHÁNH	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Nhất	Tin học	2,000,000
5	ĐINH VIỆT ANH	11 Hóa 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Hóa học	2,000,000
6	VŨ THANH BÌNH	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Hóa học	2,000,000
7	PHAN THỊ TRÂM ANH	11 Lí 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
8	VŨ TRẦN XUÂN BÁCH	11 Lí 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
9	LẠI NGỌC ĐỨC	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
10	TRẦN THANH HẰNG	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
11	NGUYỄN NGỌC HUY	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
12	VŨ ĐỨC MINH	11 Lí 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
13	TRẦN HUY NAM	11 Lí 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
14	ĐỖ VŨ THÁI	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhất	Vật lí	2,000,000
15	PHẠM NHẬT MINH	11B1	THPT GIA VIỄN A	Nhất	Toán	2,000,000
16	NGUYỄN THANH HẢI	11A1	THPT GIA VIỄN B	Nhất	Tin học	2,000,000
17	PHẠM HỒNG PHÚC	11A3	THPT GIAO THUỶ	Nhất	Sinh học	2,000,000
18	TRẦN TRUNG KIÊN	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Nhất	Vật lí	2,000,000
19	ĐẶNG CÔNG TÙNG	11A1	THPT MỸ LỘC	Nhất	Vật lí	2,000,000
20	NGUYỄN SINH TÙNG	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Nhất	Vật lí	2,000,000
21	NGUYỄN THÙY DUNG	11A9	THPT YÊN KHÁNH A	Nhất	Toán	2,000,000
22	NGUYỄN QUANG HUY	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Nhì	Vật lí	1,000,000
23	ĐẶNG HOÀNG TRANG	11A5	THPT A BÌNH LỤC	Nhì	Vật lí	1,000,000
24	NGUYỄN ĐĂNG ĐỨC TUẤN ANH	11A3	THPT A DUY TIÊN	Nhì	Hóa học	1,000,000
25	TRỊNH NGUYÊN HUY	11A1	THPT A DUY TIÊN	Nhì	Hóa học	1,000,000
26	NGUYỄN QUỲNH ANH	11A1	THPT A DUY TIÊN	Nhì	Vật lí	1,000,000
27	TRẦN MINH ANH	11B2	THPT A HẢI HẬU	Nhì	Tin học	1,000,000
28	VŨ DUY ĐỨC	11B1	THPT A HẢI HẬU	Nhì	Tin học	1,000,000
29	LẠI HỒNG HẠNH	11B1	THPT A HẢI HẬU	Nhì	Tin học	1,000,000
30	VŨ BẢO TRÂM	11B5	THPT A HẢI HẬU	Nhì	Tin học	1,000,000
31	PHẠM MAI NGÂN	11B3	THPT A HẢI HẬU	Nhì	Sinh học	1,000,000
32	NGUYỄN THANH GIANG	11B1	THPT A HẢI HẬU	Nhì	Toán	1,000,000
33	LÊ NAM KHÁNH	11A1	THPT A KIM BẢNG	Nhì	Vật lí	1,000,000
34	NGUYỄN VŨ DUY	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Nhì	Hóa học	1,000,000
35	LƯƠNG ĐỖ XUÂN TÙNG	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Nhì	Vật lí	1,000,000
36	NGUYỄN KIM THÔNG	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Nhì	Toán	1,000,000
37	NGUYỄN HIỀN ANH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Nhì	Hóa học	1,000,000

38	NGUYỄN CẢNH MINH	11A1	THPT B DUY TIÊN	Nhì	Toán	1,000,000
39	NGÔ TRẦN BẢO NGỌC	11A7	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Nhì	Hóa học	1,000,000
40	ĐẶNG MINH DUY	11A2	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Nhì	Tin học	1,000,000
41	NGUYỄN TỬ BÌNH MINH	11A	THPT BÌNH MINH	Nhì	Toán	1,000,000
42	PHẠM VIỆT HOÀNG	10A1	THPT C HẢI HẬU	Nhì	Tin học	1,000,000
43	TRẦN THẾ PHAN ANH	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Nhì	Tin học	1,000,000
44	NGUYỄN DUY LONG	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Nhì	Tin học	1,000,000
45	TRẦN THỊ KIM CHI	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Nhì	Sinh học	1,000,000
46	TRẦN PHƯƠNG NGÂN	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Hóa học	1,000,000
47	NGUYỄN ĐỨC NGHĨA	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Hóa học	1,000,000
48	NGUYỄN THÁI AN	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Tin học	1,000,000
49	BÙI MINH KHÔI	10 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Tin học	1,000,000
50	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Vật lí	1,000,000
51	HOÀNG TRUNG HẢI	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Vật lí	1,000,000
52	DƯƠNG MINH THÔNG	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Sinh học	1,000,000
53	LÊ ĐỨC ANH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Toán	1,000,000
54	ĐẶNG QUANG MINH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Toán	1,000,000
55	NGUYỄN TUẤN MINH	11 Hoá 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Nhì	Toán	1,000,000
56	TRẦN ANH THƯ	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Nhì	Hóa học	1,000,000
57	VŨ TRƯỜNG GIANG	10 Tin	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Nhì	Tin học	1,000,000
58	NGUYỄN KHÔI NGUYÊN	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Nhì	Toán	1,000,000
59	PHẠM THỊ THU HIỀN	11B1	THPT ĐẠI AN	Nhì	Toán	1,000,000
60	VŨ BẢO NGỌC	11B5	THPT GIA VIỄN A	Nhì	Sinh học	1,000,000
61	TRỊNH MINH VŨ	11D1	THPT GIAO THUỶ	Nhì	Vật lí	1,000,000
62	VŨ MẠNH HƯNG	11A1	THPT GIAO THUỶ	Nhì	Sinh học	1,000,000
63	NGUYỄN THANH MINH	11A1	THPT GIAO THUỶ	Nhì	Sinh học	1,000,000
64	NGUYỄN HỒNG PHÚC	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Nhì	Tin học	1,000,000
65	TRẦN XUÂN THÀNH	10A1	THPT KIM SƠN B	Nhì	Tin học	1,000,000
66	LÊ THỊ DUYÊN	11A2	THPT LÊ HOÀN	Nhì	Sinh học	1,000,000
67	ĐỖ THỊ BÍCH HẢI	11A2	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Nhì	Sinh học	1,000,000
68	LÊ TIẾN THÀNH	11A1	THPT LÝ NHÂN	Nhì	Vật lí	1,000,000
69	ĐẶNG THỊ THANH THẢO	11A1	THPT MỸ LỘC	Nhì	Toán	1,000,000
70	TRẦN THỊ PHƯƠNG LY	11A1	THPT NAM LÝ	Nhì	Hóa học	1,000,000
71	TRẦN HỮU HẢI SƠN	11A2	THPT NAM LÝ	Nhì	Tin học	1,000,000
72	DƯƠNG MẠNH ĐẠT	11A	THPT NGUYỄN TRÃI	Nhì	Toán	1,000,000
73	NGUYỄN XUÂN HẢI	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Nhì	Toán	1,000,000
74	ĐẶNG ĐỨC AN	10A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Nhì	Tin học	1,000,000
75	HÀ YẾN NHI	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Nhì	Vật lí	1,000,000
76	TRẦN ĐÌNH LUÂN	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Nhì	Vật lí	1,000,000
77	PHẠM ĐOÀN MINH ANH	11A9	THPT YÊN KHÁNH A	Nhì	Vật lí	1,000,000
78	VŨ KHÔI NGUYÊN	11A9	THPT YÊN KHÁNH A	Nhì	Vật lí	1,000,000
79	NGUYỄN TUẤN ANH	11A1	THPT YÊN MÔ B	Nhì	Vật lí	1,000,000
80	LƯƠNG MẠNH TRUNG	11A3	THPT A DUY TIÊN	Ba	Hóa học	700,000
81	TRẦN NGỌC QUÝ	11A1	THPT A DUY TIÊN	Ba	Vật lí	700,000
82	NGUYỄN MINH HIẾU	11B1	THPT A HẢI HẬU	Ba	Hóa học	700,000

83	TRẦN KHÁNH LINH	11B1	THPT A HẢI HẬU	Ba	Hóa học	700,000
84	NGUYỄN KHÁNH DUY	11B1	THPT A HẢI HẬU	Ba	Vật lí	700,000
85	BÙI QUỐC KHÁNH	11B3	THPT A HẢI HẬU	Ba	Sinh học	700,000
86	CHU TIẾN HOÀNG	11A1	THPT A KIM BẢNG	Ba	Hóa học	700,000
87	LÊ THẢO MINH	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Ba	Hóa học	700,000
88	PHẠM THỊ ANH PHƯƠNG	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Ba	Tin học	700,000
89	HOÀNG AN PHÚC	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Ba	Vật lí	700,000
90	LẠI HẢI LONG	11A4	THPT A PHỦ LÝ	Ba	Tin học	700,000
91	TRẦN KIM GIA BẢO	11A1	THPT A PHỦ LÝ	Ba	Vật lí	700,000
92	NGUYỄN ANH THƯ	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Ba	Toán	700,000
93	LÊ MINH CHIẾN	11A1	THPT A THANH LIÊM	Ba	Vật lí	700,000
94	PHẠM TRẦN THẢO VY	11A2	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Ba	Hóa học	700,000
95	NGUYỄN NAM KHÁNH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Ba	Tin học	700,000
96	NGUYỄN HUY QUANG	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Ba	Tin học	700,000
97	PHẠM NHẬT LINH	11A6	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Ba	Vật lí	700,000
98	HOÀNG MAI QUANG MINH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Ba	Sinh học	700,000
99	BÙI MINH DUY	11B1	THPT B HẢI HẬU	Ba	Hóa học	700,000
100	MAI ĐOÀN KHÔI	11A1	THPT B NGHĨA HƯNG	Ba	Tin học	700,000
101	TRẦN ANH TUẤN	11A3	THPT B NGUYỄN HUỆ	Ba	Vật lí	700,000
102	ĐINH NGỌC MINH	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Ba	Toán	700,000
103	HOÀNG MAI LINH	11A2	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Ba	Vật lí	700,000
104	NGUYỄN PHƯƠNG VY	11A6	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Ba	Vật lí	700,000
105	NGUYỄN QUANG HUY	11A6	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Ba	Toán	700,000
106	VŨ VIỆT DƯƠNG	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Ba	Hóa học	700,000
107	PHẠM MINH THƯƠNG	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Ba	Vật lí	700,000
108	VŨ THỊ HƯƠNG GIANG	11A3	THPT B PHỦ LÝ	Ba	Sinh học	700,000
109	LÃ KIM ANH	11B8	THPT B THANH LIÊM	Ba	Toán	700,000
110	VŨ TẤN PHÁT	10A	THPT BÌNH MINH	Ba	Tin học	700,000
111	PHẠM THỊ CẨM TÚ	11A	THPT BÌNH MINH	Ba	Sinh học	700,000
112	TRƯƠNG BẢO NGỌC	11B1	THPT C HẢI HẬU	Ba	Toán	700,000
113	VŨ KHÁNH PHƯƠNG	11A2	THPT C KIM BẢNG	Ba	Vật lí	700,000
114	ĐINH DIỆP ANH	11A2	THPT C KIM BẢNG	Ba	Toán	700,000
115	VŨ THẾ THẢO	11A2	THPT C KIM BẢNG	Ba	Toán	700,000
116	TRẦN LINH KHÁNH	11A1	THPT C THANH LIÊM	Ba	Vật lí	700,000
117	PHẠM TRIỆU PHÁT	11A1	THPT C THANH LIÊM	Ba	Vật lí	700,000
118	VŨ MINH QUỐC	11A1	THPT C THANH LIÊM	Ba	Toán	700,000
119	PHẠM KHÁNH NGỌC	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Ba	Hóa học	700,000
120	HÀ ĐẮC MINH	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Ba	Tin học	700,000
121	HOÀNG GIA PHONG	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Ba	Tin học	700,000
122	TRẦN TIẾN ĐẠT	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Ba	Toán	700,000
123	NGUYỄN MINH ĐỨC	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Ba	Toán	700,000
124	ROÃN THANH BÌNH	11 Hóa 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Hóa học	700,000
125	PHAN BẢO KHÁNH	11 Hóa 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Hóa học	700,000
126	TRỊNH NGỌC KHOA	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Hóa học	700,000
127	ĐẶNG TUẤN MINH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Hóa học	700,000

128	LÊ PHƯƠNG NAM	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Hóa học	700,000
129	BÙI MINH QUÂN	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Hóa học	700,000
130	ĐỖ DUY HƯNG	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Tin học	700,000
131	VŨ XUÂN TÙNG	10 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Tin học	700,000
132	TRẦN MAI PHƯƠNG	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Vật lí	700,000
133	PHẠM THÁI CƠ	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Sinh học	700,000
134	NGUYỄN TIẾN MINH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Sinh học	700,000
135	LẠI TRẦN TUYẾT VY	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Sinh học	700,000
136	HOÀNG QUỲNH ANH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Toán	700,000
137	LÂM MINH PHƯỚC	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Toán	700,000
138	TRẦN KHẮC NGỌC TÚ	11 Lý 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Toán	700,000
139	NGUYỄN TRẦN ANH THƠ	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Ba	Toán	700,000
140	PHẠM NGỌC MINH	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Ba	Hóa học	700,000
141	PHẠM NGUYỄN TƯỜNG VY	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Ba	Hóa học	700,000
142	PHẠM TRUNG KIÊN	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Ba	Vật lí	700,000
143	HOÀNG LÊ ANH	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Ba	Toán	700,000
144	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Ba	Toán	700,000
145	CAO QUỲNH AN	11B1	THPT ĐẠI AN	Ba	Vật lí	700,000
146	TRẦN ĐỨC ANH	11A7	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Ba	Toán	700,000
147	HOÀNG THỊ QUỲNH ANH	11A2	THPT GIAO THUỶ	Ba	Hóa học	700,000
148	LÊ NGUYỄN NGỌC DIỆP	11A1	THPT GIAO THUỶ	Ba	Hóa học	700,000
149	BÙI XUÂN THÀNH	11A1	THPT GIAO THUỶ	Ba	Hóa học	700,000
150	TRẦN ĐĂNG KHÔI	10A1	THPT GIAO THUỶ	Ba	Tin học	700,000
151	VŨ ĐẠI NGHĨA	11D1	THPT GIAO THUỶ	Ba	Vật lí	700,000
152	ĐOÀN NGỌC THỊNH	11A1	THPT GIAO THUỶ B	Ba	Vật lí	700,000
153	NGUYỄN ANH THƯ	11A1	THPT GIAO THUỶ B	Ba	Vật lí	700,000
154	PHẠM THỊ THU HUYỀN	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Ba	Vật lí	700,000
155	VŨ BẢO TRÂM	11A2	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Ba	Sinh học	700,000
156	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	11A1	THPT KIM SƠN A	Ba	Vật lí	700,000
157	NGUYỄN HẢI LINH	11A1	THPT KIM SƠN A	Ba	Vật lí	700,000
158	TRẦN HOÀNG THÁI LUYẾN	11A1	THPT KIM SƠN A	Ba	Sinh học	700,000
159	TRẦN KHÁNH LINH	11A1	THPT KIM SƠN A	Ba	Toán	700,000
160	NGÔ ĐẠI AN	11A5	THPT KIM SƠN B	Ba	Tin học	700,000
161	LÊ THỊ BÌNH NGUYÊN	11A1	THPT KIM SƠN B	Ba	Vật lí	700,000
162	ĐỖ VIỆT THÀNH PHÚ	11A1	THPT KIM SƠN B	Ba	Vật lí	700,000
163	PHAN THỊ THÙY LINH	11A1	THPT KIM SƠN B	Ba	Toán	700,000
164	PHẠM TIẾN SANG	11A1	THPT KIM SƠN B	Ba	Toán	700,000
165	PHẠM QUỐC BẢO	10A1	THPT LÊ HOÀN	Ba	Tin học	700,000
166	ĐỖ TIẾN PHÁT	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Ba	Vật lí	700,000
167	ĐỖ TIẾN ĐẠT	11A5	THPT LÝ NHÂN	Ba	Vật lí	700,000
168	TRẦN LÊ HIẾU	11A5	THPT LÝ NHÂN	Ba	Vật lí	700,000
169	ĐINH VIẾT ĐÔ	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Ba	Toán	700,000
170	ĐÀO KHÔI NGUYÊN	11A1	THPT MỸ LỘC	Ba	Vật lí	700,000
171	LÊ ĐỨC THỊNH	11A6	THPT MỸ THO	Ba	Hóa học	700,000
172	BÙI HỮU HOÀNG PHÚC	11A	THPT NAM CAO	Ba	Toán	700,000

173	TRẦN MẠNH QUÂN	11A1	THPT NAM LÝ	Ba	Toán	700,000
174	LÊ MINH THÀNH	11A2	THPT NGÔ QUYỀN	Ba	Vật lí	700,000
175	TRIỆU DUY VŨ	11A2	THPT NGÔ QUYỀN	Ba	Vật lí	700,000
176	TRẦN MINH YẾN	11A7	THPT NGÔ QUYỀN	Ba	Sinh học	700,000
177	PHẠM CÔNG CHỨC	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Ba	Toán	700,000
178	NGUYỄN ĐỨC HIỆP	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Ba	Toán	700,000
179	LÊ TRUNG DŨNG	11A3	THPT NHO QUAN B	Ba	Vật lí	700,000
180	LÊ TRẦN ANH ĐỨC	11A4	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Ba	Hóa học	700,000
181	NGUYỄN HƯNG THỊNH	11A2	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Ba	Toán	700,000
182	NGUYỄN VĂN THÁI DOANH	11A1	THPT THỊNH LONG	Ba	Vật lí	700,000
183	PHẠM HÀ ANH	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Ba	Vật lí	700,000
184	ĐINH HỮU PHÁT	11A5	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Ba	Sinh học	700,000
185	TRẦN TRÀ MY	11A6	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Ba	Toán	700,000
186	ĐOÀN THANH TÙNG	11T1	THPT TRỰC NINH B	Ba	Tin học	700,000
187	NGUYỄN MINH HOÀNG	11T1	THPT TRỰC NINH B	Ba	Sinh học	700,000
188	PHẠM THẾ ĐẠT	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Ba	Vật lí	700,000
189	NGÔ KHÁNH LINH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Ba	Tin học	700,000
190	NGÔ TIẾN ĐẠT	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Ba	Toán	700,000
191	NGUYỄN MINH ANH	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Ba	Sinh học	700,000
192	LÊ NHẬT ANH	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Hóa học	
193	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Hóa học	
194	NGUYỄN THỊ HUYỀN PHƯƠNG	11A1	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Hóa học	
195	HOÀNG THÀNH TRUNG	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Hóa học	
196	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	11A1	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Tin học	
197	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	11A1	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Tin học	
198	VĂN THANH LƯƠNG	11A2	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Vật lí	
199	LÊ ĐỨC MẠNH	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Vật lí	
200	NGÔ TẤT THÀNH	11A2	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Vật lí	
201	PHẠM QUỐC BẢO	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Sinh học	
202	NGUYỄN TRÀ MY	10A2	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Sinh học	
203	ĐỖ THỊ PHƯƠNG VY	10A4	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Sinh học	
204	ĐẶNG HOÀNG ANH	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
205	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	11A3	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
206	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	11A1	THPT A BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
207	ĐẶNG THỊ MINH HÀ	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Hóa học	
208	NGUYỄN THẾ NAM	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Hóa học	
209	NGUYỄN HỮU HẢI	11A3	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Tin học	
210	PHAN MINH TIẾN	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Tin học	

211	BÙI VŨ BĂNG	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Vật lí	
212	CHU THỊ VÂN HÀ	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Sinh học	
213	CHU NGỌC LAN	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Sinh học	
214	NGUYỄN BẢO LÂM	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Sinh học	
215	LÊ THÚY HÀ LINH	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Sinh học	
216	PHẠM HÀ MY	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Sinh học	
217	NGUYỄN TUẤN LINH	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
218	LƯU QUANG MINH	11A1	THPT A DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
219	PHẠM HOÀNG GIA BẢO	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
220	LÊ THỊ NGỌC	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
221	TRẦN THỊ KIM THOA	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
222	VŨ THỊ THÙY CHI	11B10	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Tin học	
223	BÙI SONG LINH	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Vật lí	
224	ĐỖ TIẾN THÀNH	11B8	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Vật lí	
225	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	11B3	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
226	TRẦN NHẬT QUANG	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
227	BÙI SONG LINH	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
228	NGUYỄN THÙY PHƯƠNG	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
229	NINH ĐỨC THUẬN	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
230	ĐINH MAI THƯƠNG	11B1	THPT A HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
231	NGUYỄN LÊ HỒNG ANH	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Hóa học	
232	NGUYỄN THẾ HẢI	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Vật lí	
233	HOÀNG THU HƯƠNG	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Sinh học	
234	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Sinh học	
235	PHẠM THÀNH ĐẠT	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
236	LÊ TRƯỜNG GIANG	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
237	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
238	ĐINH GIA HƯNG	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
239	DƯƠNG PHƯƠNG LINH	11A1	THPT A KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
240	VŨ HOÀNG CHÂU ANH	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
241	VŨ THỊ QUỲNH ANH	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
242	TRƯƠNG TÙNG DƯƠNG	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
243	TRƯƠNG VĂN LÂM	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
244	KHƯƠNG TRUNG DŨNG	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Tin học	
245	NGUYỄN THIỆN NHÂN	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Tin học	
246	TRẦN TUẤN ANH	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
247	TRẦN THANH CHÚC	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
248	TRẦN HOÀNG LONG	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
249	ĐỖ YẾN NHI	11T1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
250	PHẠM TUYẾT ANH	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Sinh học	
251	ĐỖ NGỌC HƯỚNG	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Sinh học	
252	NGÔ PHƯƠNG LINH	11T1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Sinh học	
253	PHẠM PHƯƠNG THẢO	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Sinh học	
254	ĐỖ TIẾN ĐẠT	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
255	TRẦN XUÂN HIỆP	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	

256	NGUYỄN BẢO LINH	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
257	VŨ MINH TUỆ	11A1	THPT A NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
258	NGUYỄN NGỌC TÚ	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Hóa học	
259	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Tin học	
260	NGUYỄN ĐẶNG THÁI SƠN	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Tin học	
261	VŨ ĐỨC HIẾU	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Vật lí	
262	LÊ NHẬT NAM	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Vật lí	
263	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Vật lí	
264	TRỊNH HOÀI ANH	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Sinh học	
265	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
266	PHAN THỊ TÚ ANH	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
267	NGUYỄN THỊ DUYÊN	11A	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
268	NGUYỄN HUY MẠNH	11D	THPT A NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
269	TRỊNH MINH HIẾU	11A1	THPT A NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Hóa học	
270	ĐINH THU PHƯƠNG	11A1	THPT A NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Hóa học	
271	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	10A2	THPT A NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Sinh học	
272	TRẦN GIA BẢO	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
273	DƯƠNG TRUNG HIẾU	11A4	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
274	QUÁCH TRẦN THẢO NGOAN	11A1	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
275	ĐỖ NGUYỄN ANH THƯ	11A1	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
276	PHẠM QUỐC BẢO	11A1	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Tin học	
277	LÊ TIẾN DŨNG	11A4	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
278	NGUYỄN QUANG DƯƠNG	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
279	DƯƠNG NHẬT THÀNH	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
280	TẠ DUY BÁCH	11A1	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
281	TRẦN YẾN NHI	11A3	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
282	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
283	PHẠM ANH THƯ	11A3	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
284	NGUYỄN ĐỨC GIA HUY	11A2	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
285	PHẠM QUYỀN NGỌC MINH	11A6	THPT A PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
286	NGUYỄN BẢO CHÂU	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Hóa học	
287	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Hóa học	
288	PHẠM XUÂN CƯƠNG	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Tin học	
289	NGUYỄN THIỆN NHÂN	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Tin học	
290	PHẠM VIỆT HOÀNG	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
291	ĐỖ TUẤN MINH	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
292	PHẠM ĐỨC THẮNG	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
293	PHẠM TRẦN PHƯƠNG THẢO	11A1	THPT A THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
294	HÀ NGUYỆT ANH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Hóa học	
295	TRẦN HIỀN ANH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Hóa học	
296	VŨ BÁ KHÁNH TRÌNH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Tin học	
297	NGUYỄN KHÁNH HÀ	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Vật lí	
298	NGUYỄN XUÂN LÂM	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Vật lí	
299	PHẠM NGUYỄN CẨM TÚ	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Vật lí	
300	TRẦN GIA BẢO	11A4	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Sinh học	

301	TRẦN THỊ HIỀN	11A4	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Sinh học	
302	TRẦN MINH HƯNG	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Sinh học	
303	NGUYỄN KIM LIÊN	11A4	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Sinh học	
304	NGUYỄN PHÚC CƯỜNG	11A4	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
305	ĐINH QUANG DŨNG	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
306	NGUYỄN NAM KHÁNH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
307	PHẠM KHÁNH LY	11A5	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
308	VŨ BÁ KHÁNH TRÌNH	11A1	THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
309	NGUYỄN VIỆT DŨNG	11 B1	THPT AN PHÚC	Khuyến khích	Toán	
310	PHẠM BÁ ĐỨC ANH	11A1	THPT B BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
311	TRẦN XUÂN THÀNH	11A1	THPT B BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
312	TRẦN ĐỨC HÀO	11A2	THPT B DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
313	LỤC THANH QUANG	11A2	THPT B DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
314	VŨ MAI CHI	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
315	PHẠM MINH ĐĂNG	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
316	TRẦN VIỆT HOÀNG	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
317	VŨ QUANG HUY	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
318	TRẦN MINH VÂN	10A1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Tin học	
319	ĐỖ TRẦN LINH THƯ	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
320	KIM THỊ HUYỀN DIỆU	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
321	TRẦN MINH HIẾU	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
322	PHẠM QUỲNH HƯƠNG	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
323	NGUYỄN MINH THÁI	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
324	VŨ THÀNH TRUNG	11B1	THPT B HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
325	PHAN MINH ĐĂNG	11A1	THPT B KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
326	TRẦN NGỌC KHÁNH LINH	11A1	THPT B NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Tin học	
327	NGUYỄN CAO PHÚ	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Hóa học	
328	NGUYỄN THANH THẢO	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Hóa học	
329	LÊ KHÔI NGUYÊN	11A3	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Tin học	
330	TRẦN ĐĂNG PHƯỚC	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Tin học	
331	VŨ HOÀI HÀ ANH	11A3	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Vật lí	
332	VŨ NGUYỄN HOÀNG QUÂN	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Vật lí	
333	TRẦN TIẾN THỊNH	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Vật lí	
334	TRẦN VĂN LUẬN	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
335	PHẠM THỊ KHÁNH LY	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
336	TRẦN MINH NGỌC	11A8	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
337	MAI XUÂN VINH	11A1	THPT B NGUYỄN HUỆ	Khuyến khích	Toán	
338	HOÀNG MAI QUANG ANH	11A7	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Hóa học	
339	ĐỖ CHÍ CƯỜNG	11A7	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Hóa học	
340	NGUYỄN ANH QUÂN	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Hóa học	
341	ĐINH KHÁNH SƠN	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Hóa học	
342	NGUYỄN ANH HUY	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Tin học	
343	NGUYỄN TRỌNG KHOA	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Tin học	
344	LÊ THÚY HẰNG	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Vật lí	
345	ĐOÀN HUY LONG	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Vật lí	

346	TRỊNH KHÁNH NGỌC	11A2	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Vật lí	
347	TRẦN ĐÌNH LÂN	11A2	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Sinh học	
348	TRẦN NHƯ QUỲNH	11A1	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Sinh học	
349	NGUYỄN ANH THƯ	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Sinh học	
350	ĐÀO PHƯƠNG UYÊN	11A7	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Sinh học	
351	TRẦN TUẤN DŨNG	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Toán	
352	TRẦN KHÁNH LINH	11A3	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Toán	
353	ĐỖ HƯNG NGUYÊN	11A6	THPT B NGUYỄN KHUYẾN	Khuyến khích	Toán	
354	ĐINH TRUNG HIẾU	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
355	TRỊNH MINH PHƯƠNG	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
356	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	11A11	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
357	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
358	NGUYỄN MINH HIẾU	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Tin học	
359	NGUYỄN MINH DUY	11A2	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
360	PHẠM MẠNH KHANG	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
361	DƯƠNG GIA BẢO	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
362	NGUYỄN ĐỨC ĐẠT	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
363	LÊ MINH HẢI	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
364	LẠI TUẤN SƠN	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
365	TRƯƠNG TRỌNG TẤN	11A1	THPT B PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
366	NGUYỄN THỊ DIỆU LINH	11B8	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
367	TRỊNH HÀ LINH	11B5	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
368	NGUYỄN ANH THƯ	11B8	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
369	LÊ QUỲNH TRANG	11B7	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
370	PHẠM XUÂN NHI	11B8	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Sinh học	
371	BÙI PHƯƠNG LINH	11B	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Sinh học	
372	NGUYỄN TRUNG HIẾU	11B8	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
373	NGUYỄN BẢO NGỌC	11B8	THPT B THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
374	ĐÀM NGỌC HÀ	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Hóa học	
375	VŨ HOÀNG NGUYÊN	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Hóa học	
376	NGUYỄN VĂN TÙNG	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Hóa học	
377	PHẠM HUYỀN TRANG	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Hóa học	
378	VŨ HƯƠNG THẢO	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Sinh học	
379	NGUYỄN VŨ THANH BÌNH	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
380	HOÀNG CHÂU GIANG	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
381	MAI HÀ MINH	11B2	THPT B TRẦN HƯNG ĐẠO	Khuyến khích	Toán	
382	TRẦN HỒNG NHUNG	11A1	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
383	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	11A2	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
384	PHẠM MAI TRANG	11A1	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
385	NGUYỄN TRẦN THẢO NGÂN	10A5	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Tin học	

386	VŨ TUẤN ANH	11A1	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
387	NGUYỄN DUY KHÁNH	11A1	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
388	TRẦN NHƯ QUỲNH	11A2	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
389	THÁI VIỆT TRUNG	11A1	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
390	TRẦN NGUYÊN HẢI	11A1	THPT BẮC LÝ	Khuyến khích	Toán	
391	TRẦN MINH DŨNG	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Hóa học	
392	NGUYỄN THỊ LÀNH	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Hóa học	
393	PHẠM MINH THƯ	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Hóa học	
394	ĐINH THẾ DUYỆT	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Tin học	
395	ĐINH ĐOÀN NHẬT NAM	10A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Tin học	
396	PHẠM QUỲNH ANH	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Vật lí	
397	PHẠM NHẬT MINH	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Vật lí	
398	NGUYỄN UYỂN TÂM	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Vật lí	
399	PHAN HOÀNG KIM ANH	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Sinh học	
400	VŨ HOÀNG YẾN	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Sinh học	
401	PHAN TRUNG HẢO	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Toán	
402	NGUYỄN THỊ KIỀU LINH	11A	THPT BÌNH MINH	Khuyến khích	Toán	
403	NGÔ TRƯỜNG AN	11A1	THPT C BÌNH LỤC	Khuyến khích	Tin học	
404	NGUYỄN TẤN DŨNG	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Hóa học	
405	ĐỖ THÙY DUNG	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Tin học	
406	PHẠM THANH ĐẠT	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Tin học	
407	NGUYỄN HOÀNG NAM	10A1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Tin học	
408	PHẠM PHƯƠNG THẢO	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Tin học	
409	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Vật lí	
410	BÙI QUANG HUY	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
411	PHẠM NGỌC LAN	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
412	HOÀNG ANH MINH	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
413	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	11B3	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Sinh học	
414	PHẠM THU HÀ	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
415	LẠI THỊ HOA	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
416	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	11B1	THPT C HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
417	TRẦN NGỌC DIỆP	11A2	THPT C KIM BẢNG	Khuyến khích	Hóa học	
418	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	11A2	THPT C KIM BẢNG	Khuyến khích	Vật lí	
419	LÊ PHƯƠNG VY	11A2	THPT C KIM BẢNG	Khuyến khích	Vật lí	
420	ĐỖ HƯƠNG GIANG	11A2	THPT C KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
421	VŨ THỊ LỆ KHANH	11A2	THPT C KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
422	HỒ THỊ THANH LÂM	11A1	THPT C KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
423	NGÔ THANH BÌNH	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
424	LÊ HỒNG DIỄM	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
425	ĐOÀN MỸ HẠNH	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
426	NGUYỄN BÍCH NGỌC	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Hóa học	
427	TRẦN PHƯƠNG ANH	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
428	NGUYỄN THÙY DUNG	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
429	HOÀNG TRẦN ĐỖ QUYÊN	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	
430	NGUYỄN THỊ HÀ VY	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Vật lí	

431	TRẦN PHƯƠNG ANH	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Sinh học	
432	PHẠM KHÁNH HUYỀN	11A2	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Sinh học	
433	NGUYỄN LỘC HOÀNG	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
434	NGUYỄN THẢO MY	11A1	THPT C NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
435	HOÀNG MINH KHANG	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Hóa học	
436	HOÀNG NGỌC MINH	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Hóa học	
437	TRẦN QUANG HUY	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Vật lí	
438	VŨ THỊ LINH CHI	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
439	PHẠM THẢO NGUYÊN	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
440	ĐINH THỊ THƯƠNG THƯƠNG	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
441	HÀ QUANG VIỆT	11A1	THPT C THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
442	ĐÀO LÊ ĐỨC ANH	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
443	NGUYỄN HOÀNG ANH	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
444	TRỊNH MINH CHÂU	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
445	NGUYỄN TUẤN DŨNG	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
446	PHẠM QUỐC ĐẠT	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
447	VƯƠNG ĐĂNG KHOA	10 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
448	TRỊNH THẢO MY	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
449	HOÀNG GIA PHONG	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
450	PHẠM ANH QUÂN	11 Hóa	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Hóa học	
451	PHẠM QUỲNH ANH	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
452	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
453	PHẠM THỊ THU HÀ	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
454	LÊ MINH HẰNG	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
455	ĐẶNG ÁNH MINH	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
456	THÁI THỊ MINH NGỌC	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
457	TRẦN THỊ THU TRANG	11Tin	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Tin học	
458	VŨ THÙY DUNG	11 Lí	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Vật lí	
459	TRẦN XUÂN KIÊN	11 Lí	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Vật lí	
460	NGUYỄN THỊ HOÀNG LINH	11 Lí	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Vật lí	
461	TRẦN KIM NGÂN	11 Lí	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Vật lí	
462	NGUYỄN TÂM NHƯ	11 Lí	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Vật lí	
463	TRẦN MINH VŨ	11 Lí	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Vật lí	
464	NGUYỄN NGỌC HÂN	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Sinh học	
465	NGUYỄN THỊ VÂN HIÊN	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Sinh học	
466	TRẦN VIỆT HƯNG	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Sinh học	
467	TẠ TRẦN TUẤN KIỆT	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Sinh học	
468	TRẦN NGỌC MINH	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Sinh học	
469	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	11 Sinh	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Sinh học	
470	NGUYỄN QUANG ANH	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
471	NGÔ THÀNH ĐẠT	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
472	NGUYỄN MINH ĐỨC	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
473	NGUYỄN NGỌC MAI	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
474	NGUYỄN HOÀNG PHƯỚC	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
475	HOÀNG DOÃN TUẤN TÚ	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	

476	PHẠM HỒNG THẮM	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
477	NGUYỄN THÙY TRÂM	11 Toán	THPT CHUYÊN BIÊN HOÀ	Khuyến khích	Toán	
478	NGUYỄN QUỲNH ANH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Hóa học	
479	TRẦN QUANG HUY	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Hóa học	
480	TRẦN HÀ THU NGỌC	11 Hóa 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Hóa học	
481	TRẦN VIỆT THÁI	11 Hóa 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Hóa học	
482	TRẦN KHÁNH VY	11 Hóa 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Hóa học	
483	VŨ THẾ DÂN	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
484	PHẠM ĐĂNG DƯƠNG	10 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
485	NGUYỄN GIA HUY	10 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
486	TRẦN PHÚ BẢO LONG	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
487	NGUYỄN HỮU THÀNH TÀI	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
488	NGUYỄN XUÂN THIÊN	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
489	HOÀNG THỊ THU TRANG	11 Tin	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Tin học	
490	NGUYỄN VĂN CHƯƠNG	11 Lí 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Vật lí	
491	NGUYỄN ĐỨC VINH	11 Lí 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Vật lí	
492	ĐỖ TRẦN QUANG ANH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
493	TRẦN HOÀI ANH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
494	TRẦN NGỌC MAI ANH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
495	NGUYỄN NGUYỆT ÁNH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
496	NGUYỄN MẬU NHẬT DŨNG	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
497	NGUYỄN TRẦN CHÍ KIÊN	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
498	NGÔ CẨM LY	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
499	TRẦN HIỀN MAI	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
500	TRẦN QUÝ NGỌC	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
501	ĐẶNG THU THỦY	11 Sinh	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Sinh học	
502	NINH ĐỨC AN	11 Lý 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Toán	
503	HOÀNG HỒNG ANH	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Toán	
504	NGUYỄN MINH ĐĂNG	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Toán	
505	PHẠM TÔN HOÀNG	11 Lý 2	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Toán	
506	NGUYỄN NGỌC LAN	11 Lý 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Toán	
507	NGUYỄN ĐỨC MINH	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LÊ HỒNG PHONG	Khuyến khích	Toán	
508	NGUYỄN LÊ HÀ ANH	11 Hóa	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
509	NGUYỄN NGỌC HIỀN ANH	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
510	HÀ LƯƠNG HIẾU	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
511	TRẦN ĐỨC HIẾU	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
512	ĐÀO THANH HUYỀN	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
513	BÙI ANH KHÔI	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
514	TRẦN NGUYỄN BẢO NAM	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
515	PHẠM HÙNG TIẾN	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
516	HOÀNG MINH THƯ	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
517	TRỊNH HUY VĂN	11 HÓA	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Hóa học	
518	PHẠM QUẾ CHI	11 Tin	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Tin học	
519	BÙI NGỌC DŨNG	11 Tin	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Tin học	
520	TỐNG THÀNH ĐÔ	11 Tin	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Tin học	

521	VŨ ĐỨC CẢNH	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
522	PHẠM NGỌC LINH ĐAN	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
523	NINH GIA HUY	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
524	NGHIÊM TUỆ LÂM	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
525	PHÙNG NHẬT MINH	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
526	VŨ VIẾT HOÀNG MINH	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
527	PHẠM XUÂN NAM	11 Lý	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
528	TRỊNH LÊ MINH PHƯƠNG	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
529	LÊ THỊ XUÂN QUỲNH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Vật lí	
530	TRẦN PHẠM MỸ CHÂU	11 Sinh	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Sinh học	
531	NGUYỄN THỊ KIỀU CHINH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Sinh học	
532	NGUYỄN THÁI HÀ	11 Sinh	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Sinh học	
533	ĐỖ TUỆ LÂM	11 Sinh	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Sinh học	
534	LÊ PHƯƠNG LINH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Sinh học	
535	VŨ KIỀU OANH	11 Sinh	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Sinh học	
536	NGUYỄN ĐỨC TÀI ANH	11 Toán 2	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
537	TẠ HOÀNG MẠNH HIẾU	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
538	NINH GIA HUY	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
539	NGUYỄN VIỆT KHÁNH	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
540	NGUYỄN TRẦN THẢO LINH	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
541	NGUYỄN BÙI BẢO NGỌC	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
542	NGUYỄN PHÚC NHẬT	11 Toán 1	THPT CHUYÊN LƯƠNG VĂN TỤY	Khuyến khích	Toán	
543	NGUYỄN QUỲNH NHI	11B1	THPT ĐẠI AN	Khuyến khích	Hóa học	
544	TRẦN PHƯƠNG THẢO	11B1	THPT ĐẠI AN	Khuyến khích	Hóa học	
545	ĐẶNG MINH HUY	11B1	THPT ĐẠI AN	Khuyến khích	Tin học	
546	TRẦN THỊ THU DIỄM	11B1	THPT ĐẠI AN	Khuyến khích	Sinh học	
547	BÙI THỊ PHƯƠNG LINH	11B1	THPT ĐẠI AN	Khuyến khích	Toán	
548	ĐÀO THỊ THÚY QUỲNH	11B1	THPT ĐẠI AN	Khuyến khích	Toán	
549	ĐẶNG TRẦN MAI ANH	11A2	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Hóa học	
550	TRỊNH XUÂN KHÁNH	11A1	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Hóa học	
551	MAI ĐĂNG KHOA	11A1	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Hóa học	
552	NGUYỄN TIẾN MINH	11A7	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Vật lí	
553	LÊ ĐINH TRỌNG NGHĨA	11A7	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Vật lí	
554	NGUYỄN MINH THÀNH	11A7	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Vật lí	
555	NGUYỄN VĂN HỒNG PHÚC	11A1	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Sinh học	
556	PHẠM TRUNG ĐỨC	11A7	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Toán	
557	TÔ PHẠM BÌNH MINH	11A2	THPT ĐINH TIÊN HOÀNG	Khuyến khích	Toán	
558	ĐINH TRẦN CHÍ BẢO	11B1	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Hóa học	
559	ĐÀO NGUYỄN ĐỨC TÀI	11B1	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Hóa học	
560	ĐỖ VĂN TÌNH	11B5	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Hóa học	
561	ĐINH HOÀNG NGUYÊN	11B2	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Tin học	
562	VŨ HỮU TRƯỜNG AN	11B1	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Vật lí	
563	PHẠM THỊ VÂN ANH	11B1	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Vật lí	
564	BÙI HẢI ĐĂNG	11B1	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Sinh học	
565	NGUYỄN THÙY LINH	11B4	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Sinh học	

566	TRẦN THỊ ANH THƯ	11B5	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Sinh học	
567	TRẦN GIA HIẾU	11B1	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Toán	
568	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	11B6	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Toán	
569	NGUYỄN NGỌC NHI	11B6	THPT GIA VIỄN A	Khuyến khích	Toán	
570	NGUYỄN THỊ NGUYỆT ÁNH	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Hóa học	
571	ĐOÀN MAI TRANG	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Tin học	
572	LÊ HOÀNG VIỆT	11A3	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Tin học	
573	PHẠM LÊ THẢO NGỌC	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Vật lí	
574	NGUYỄN THIỆN NHÂN	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Vật lí	
575	ĐINH NGUYÊN PHƯỚC	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Vật lí	
576	BÙI NGUYỄN MAI HƯƠNG	11A3	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Sinh học	
577	NGUYỄN NGỌC NHƯ KHÁNH	11A2	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Sinh học	
578	NGUYỄN YẾN NHI	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Sinh học	
579	NGUYỄN VIỆT THÀNH	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Sinh học	
580	VŨ HOÀNG HẢI	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Toán	
581	BÙI MINH QUANG	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Toán	
582	ĐINH THANH TÙNG	11A1	THPT GIA VIỄN B	Khuyến khích	Toán	
583	NGUYỄN MINH ĐĂNG	11B2	THPT GIA VIỄN C	Khuyến khích	Hóa học	
584	PHÙNG GIA PHONG	11B2	THPT GIA VIỄN C	Khuyến khích	Hóa học	
585	CHU LÊ KHÁNH LINH	11B2	THPT GIA VIỄN C	Khuyến khích	Vật lí	
586	NGUYỄN MINH CHIẾN	10A3	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Tin học	
587	LẠI XUÂN GIÁP	10A5	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Tin học	
588	BÙI TRỌNG VINH	10A6	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Tin học	
589	NGUYỄN THANH HẰNG	11A1	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Vật lí	
590	TRẦN MINH CÔNG	11A1	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Toán	
591	TRẦN QUỲNH MAI	11A1	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Toán	
592	PHÙNG DUY NHẤT	11A1	THPT GIAO THUỶ	Khuyến khích	Toán	
593	LƯU VIỆT DŨNG	11A1	THPT GIAO THUỶ B	Khuyến khích	Tin học	
594	ROÃN VIỆT KỲ	11A5	THPT GIAO THUỶ B	Khuyến khích	Tin học	
595	VŨ THỊ MINH CHÂU	11A1	THPT GIAO THUỶ B	Khuyến khích	Vật lí	
596	PHAN ĐÌNH NAM	11A1	THPT GIAO THUỶ B	Khuyến khích	Vật lí	
597	VŨ THỊ THẢO VI	11A1	THPT GIAO THUỶ B	Khuyến khích	Vật lí	
598	PHẠM THÀNH PHÚC	11A8	THPT HOA LƯ A	Khuyến khích	Toán	
599	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	11A2	THPT HOA LƯ A	Khuyến khích	Toán	
600	NGUYỄN MINH THƯ	11A3	THPT HOA LƯ A	Khuyến khích	Toán	
601	VŨ HÀ ANH	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Hóa học	
602	PHẠM HÀ CHI	11A2	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Hóa học	
603	TẠ HỮU ĐỨC	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Hóa học	
604	TRẦN VŨ QUỲNH ANH	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Tin học	
605	NGUYỄN THỊ BÌNH	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Tin học	
606	TRẦN NGỌC NAM	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Tin học	
607	TRẦN PHƯƠNG THẢO	11A6	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Tin học	
608	VŨ NGỌC ĐỨC	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Vật lí	
609	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Vật lí	
610	LÊ VŨ QUỲNH TRANG	11A2	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Sinh học	

611	ĐỖ THỊ HOÀNG VÂN	11A2	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Sinh học	
612	TRẦN THỊ NGỌC HÀ	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Toán	
613	TRẦN ĐÌNH HUY	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Toán	
614	TRẦN VŨ LÂM	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Toán	
615	VŨ THỊ THU MINH	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Toán	
616	VŨ THU NGÂN	11A1	THPT HOÀNG VĂN THỤ	Khuyến khích	Toán	
617	TRẦN HẢI AN	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Hóa học	
618	TRẦN KHÔI MINH	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Hóa học	
619	TRẦN ANH TÀI	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Hóa học	
620	PHẠM HOÀNG MINH	10A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Tin học	
621	PHẠM THỊ KIM NỤ	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Tin học	
622	MAI HOÀNG YẾN	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Tin học	
623	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Vật lí	
624	PHẠM HUYỀN TRANG	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Vật lí	
625	VŨ DUY	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Sinh học	
626	ĐỖ MINH THƯ	11A3	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Sinh học	
627	NGÔ ĐỨC KHÁNH TRÌNH	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Sinh học	
628	TẠ GIA HƯNG	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Toán	
629	ĐỖ THIÊN PHÚ	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Toán	
630	NGUYỄN DUY TÂN	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Toán	
631	NGUYỄN TRẦN HUY VŨ	11A1	THPT KIM SƠN A	Khuyến khích	Toán	
632	TRỊNH PHƯƠNG ANH	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Hóa học	
633	TRẦN THU HÒA	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Hóa học	
634	PHẠM THỊ THU PHƯƠNG	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Hóa học	
635	NINH XUÂN SƠN	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Hóa học	
636	TRẦN MINH TUỆ	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Hóa học	
637	TRẦN MẠNH HÙNG	11A5	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Vật lí	
638	NGUYỄN BẢO NGỌC	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Vật lí	
639	TRẦN THỊ THU YẾN	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Vật lí	
640	DƯƠNG PHẠM MINH HẠNH	11A5	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Sinh học	
641	TRẦN BÁ LỘC	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Sinh học	
642	VŨ VĂN HẢI ANH	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Toán	
643	TRẦN MINH DŨNG	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Toán	
644	NGUYỄN THỊ KIM TRÚC	11A1	THPT KIM SƠN B	Khuyến khích	Toán	
645	NGUYỄN ĐĂNG CHƯƠNG	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Vật lí	
646	NGUYỄN MINH ĐỨC	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Vật lí	
647	VŨ THỊ THU HOÀ	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Vật lí	
648	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Sinh học	
649	BÙI VIỆT ANH	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Toán	
650	HOÀNG MINH CHÍ	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Toán	
651	NGUYỄN TRUNG NGUYÊN	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Toán	
652	NGUYỄN ĐÌNH PHƯƠNG	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Toán	
653	ĐỖ MINH TUẤN	11A1	THPT LÊ HOÀN	Khuyến khích	Toán	
654	PHẠM GIA HUY	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Hóa học	
655	LƯU THÀNH DANH	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Vật lí	

656	VŨ THẾ ĐIỆN	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Vật lí	
657	VŨ QUANG ĐẠT	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Vật lí	
658	VŨ TIẾN ĐẠT	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Vật lí	
659	VŨ THỊ VÂN ANH	11A5	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Sinh học	
660	PHẠM GIA HÂN	11A4	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Sinh học	
661	VŨ NGỌC DIỄM QUỲNH	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Sinh học	
662	PHẠM THỊ THU HÀ	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Toán	
663	ĐỖ MẠNH QUÂN	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Toán	
664	VŨ NGUYỄN ĐỨC TOÀN	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Toán	
665	LÊ ĐỨC TRÍ	11A1	THPT LÊ QUÝ ĐÔN	Khuyến khích	Toán	
666	ĐỖ ĐỨC DƯƠNG	10A2	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Tin học	
667	BÙI THANH LAM	11A2	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Tin học	
668	BÙI MINH ANH	11A2	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Vật lí	
669	PHẠM KIỀU ANH	11A2	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Vật lí	
670	NGÔ NGỌC ÁNH	11A1	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Sinh học	
671	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	11A1	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Toán	
672	ĐỖ TIẾN KHẢI	11A1	THPT LƯƠNG THẾ VINH	Khuyến khích	Toán	
673	LÃ GIA BẢO	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Hóa học	
674	NGÔ HẢI ĐĂNG	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Hóa học	
675	TRẦN HỒNG PHONG	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Hóa học	
676	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Tin học	
677	TRỊNH THIÊN HƯƠNG	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Tin học	
678	ĐỖ NGUYỄN HOÀNG THÁI	11A2	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Tin học	
679	ĐOÀN VIỆT ANH	11A5	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Vật lí	
680	NGUYỄN THANH MAI	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Vật lí	
681	NGUYỄN TRƯỜNG AN	11A5	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
682	ĐINH VIỆT HOÀNG	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
683	NGUYỄN GIA HUY	11A1	THPT LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
684	ĐỖ YẾN NHI	11A1	THPT LÝ NHÂN TÔNG	Khuyến khích	Hóa học	
685	NGUYỄN THỊ ĐÀO	11A1	THPT LÝ NHÂN TÔNG	Khuyến khích	Vật lí	
686	ĐỖ ANH KIỆT	11A1	THPT LÝ NHÂN TÔNG	Khuyến khích	Vật lí	
687	ĐINH VÂN ANH	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Hóa học	
688	ĐINH VĂN HIẾU	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Hóa học	
689	BÙI HẢI NAM	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Hóa học	
690	MỴ THU PHƯƠNG	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Hóa học	
691	TRẦN MINH ĐĂNG	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Vật lí	
692	TRỊNH VŨ HOÀNG	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Vật lí	
693	NGUYỄN THỊ THU LƯƠNG	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Vật lí	

694	LƯƠNG NGỌC NGÂN GIANG	10 A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Sinh học	
695	NGUYỄN THU HẰNG	11 A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Sinh học	
696	ĐINH GIA HỒNG	11 A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Sinh học	
697	NGUYỄN THẢO MY	11 A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Sinh học	
698	LÊ CÔNG ANH	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Toán	
699	NGUYỄN MINH ĐĂNG	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Toán	
700	ĐỖ ĐỨC THUẬN	11A1	THPT LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Toán	
701	PHẠM THUỲ CHI	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Hóa học	
702	VŨ THỊ THUỲ DƯƠNG	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Hóa học	
703	VŨ NHẤT KHÔI	11A11	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Hóa học	
704	NGÔ NGUYÊN PHƯƠNG	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Hóa học	
705	ĐẶNG ANH THƯ	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Hóa học	
706	TRẦN KHÁNH CHI	11A2	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Tin học	
707	VŨ TIẾN KHOA	10A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Tin học	
708	LÊ ĐỨC MINH	10A2	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Tin học	
709	TỐNG MINH QUANG	11A4	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Tin học	
710	BÙI ĐĂNG GIÁP	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Vật lí	
711	LÊ THỊ KIM HUẾ	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Vật lí	
712	VŨ KHÁNH LY	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Vật lí	
713	HOÀNG THỊ MINH THUỲ	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Vật lí	
714	TRẦN XUÂN LỘC	11A4	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Sinh học	
715	NGUYỄN HUY HOAN	11A1	THPT LÝ TỰ TRỌNG	Khuyến khích	Toán	
716	TRẦN HẢI ĐĂNG	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Hóa học	
717	TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Hóa học	
718	LÊ TRƯỜNG THỊNH	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Hóa học	
719	TRẦN VIỆT CHUNG	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Tin học	
720	LÊ ĐỖ BẢO CHI	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Sinh học	
721	ĐẶNG NGỌC THẢO LINH	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Sinh học	
722	NGUYỄN QUANG MINH	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Sinh học	
723	ĐẶNG VĂN BÁCH	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
724	TRẦN THỊ THANH HOA	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
725	TRẦN TIẾN LỊCH	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
726	VŨ MINH NGHĨA	11A1	THPT MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
727	VŨ YẾN NHI	11A8	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Hóa học	
728	NGUYỄN TRUNG THÀNH	11A6	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Hóa học	
729	PHẠM NGỌC THÀNH	11A8	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Hóa học	
730	HÀ TRỌNG NAM	11A6	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Tin học	
731	HÀ THU NGÂN	11A11	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Tin học	
732	PHẠM NHƯ QUỲNH	11A7	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Vật lí	
733	PHẠM ANH THƯ	11A10	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Sinh học	
734	NGUYỄN TÂM ĐAN	11A6	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Toán	
735	PHẠM NGỌC KHÁNH	11A6	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Toán	
736	NGUYỄN HẠNH LIÊN	11A6	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Toán	
737	NGUYỄN TRÚC QUỲNH	11A6	THPT MỸ THO	Khuyến khích	Toán	
738	CAO VĂN SƠN	11A	THPT NAM CAO	Khuyến khích	Vật lí	

739	NGÔ TIẾN PHÚC	11A	THPT NAM CAO	Khuyến khích	Toán	
740	TRẦN ĐÌNH TUẤN	11A	THPT NAM CAO	Khuyến khích	Toán	
741	LÊ PHƯƠNG ANH	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
742	TRẦN NGỌC BẢO NHI	11A2	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Hóa học	
743	TRẦN VĂN BẢO ANH	11A2	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Tin học	
744	TRẦN HUY HẢI LÂM	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Tin học	
745	ĐỖ KHÁNH VI	11A2	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Vật lí	
746	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	11A3	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
747	TRẦN THỊ MAI ANH	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
748	NGUYỄN QUỲNH CHI	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
749	TRẦN HOÀNG LINH	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
750	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Sinh học	
751	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	11A1	THPT NAM LÝ	Khuyến khích	Toán	
752	TRẦN ĐỨC HẠNH	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Hóa học	
753	ĐOÀN ÁNH NGỌC	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Hóa học	
754	TRẦN ÁNH QUYÊN	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Hóa học	
755	ĐOÀN VIỆT ANH	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Tin học	
756	NGUYỄN VIỆT HOÀN	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Tin học	
757	VŨ THÀNH ĐẠT	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Vật lí	
758	TRẦN THỊ KIM NGÂN	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Vật lí	
759	ĐOÀN THÀNH TUỆ	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Vật lí	
760	VŨ THỊ YẾN ĐAN	11A7	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Sinh học	
761	LÊ THỊ HƯƠNG	11A2	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Sinh học	
762	VŨ TỐ UYÊN	11A5	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Sinh học	
763	ĐẶNG TIẾN ĐẠT	11A1	THPT NAM TRỰC	Khuyến khích	Toán	
764	VŨ GIA CƯỜNG	11A4	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Hóa học	
765	TRƯƠNG THỊ THẢO	11A4	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Hóa học	
766	TRẦN QUỐC BÁCH	10A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Tin học	
767	BÙI QUANG MINH	10A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Tin học	
768	VŨ MẠNH DŨNG	11A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Vật lí	
769	TRẦN NHẬT HƯNG	11A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Vật lí	
770	NGUYỄN TRẦN THẢO UYÊN	11A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Sinh học	
771	PHẠM DUY ANH	11A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Toán	
772	VŨ TIẾN PHÁT	11A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Toán	
773	HOÀNG ANH THƯ	11A1	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Toán	
774	PHẠM HẢI YẾN	11A2	THPT NGÔ QUYỀN	Khuyến khích	Toán	
775	TRẦN HỒNG PHÚC	11A	THPT NGÔ THÌ NHẬM	Khuyến khích	Vật lí	
776	LÊ LINH NHẬT LAM	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Hóa học	
777	TRẦN XUÂN VIỆT	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Hóa học	
778	TRẦN THỊ NGỌC ANH	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Vật lí	
779	TRẦN MINH ĐỨC	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Vật lí	
780	TRẦN PHƯƠNG LINH	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Vật lí	
781	LÊ MINH HOÀNG	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Toán	
782	ĐÀO DUY TRUNG PHONG	11A1	THPT NGUYỄN BÍNH	Khuyến khích	Toán	
783	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	11A1	THPT NGUYỄN DU	Khuyến khích	Hóa học	

784	NGUYỄN LÊ QUỐC KHÁNH	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Hóa học	
785	PHẠM THU THẢO	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Hóa học	
786	VŨ QUỲNH NHUNG	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Tin học	
787	VŨ THỊ THU THẢO	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Vật lí	
788	NGUYỄN BẢO UYÊN	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Vật lí	
789	BÙI XUÂN MAY	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Toán	
790	NGUYỄN LANG THÔNG	11A1	THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN	Khuyến khích	Toán	
791	VŨ MINH DƯƠNG	11A	THPT NGUYỄN TRÃI	Khuyến khích	Vật lí	
792	LƯƠNG XUÂN KIÊN	11A	THPT NGUYỄN TRÃI	Khuyến khích	Toán	
793	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	11A	THPT NHO QUAN A	Khuyến khích	Vật lí	
794	NGUYỄN PHẠM GIA PHONG	11A	THPT NHO QUAN A	Khuyến khích	Toán	
795	PHẠM NGUYỄN ĐĂNG ANH	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Hóa học	
796	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Hóa học	
797	NGUYỄN NAM PHONG	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Hóa học	
798	PHẠM MINH TÂM	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Hóa học	
799	PHẠM BẢO ANH	11A3	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Vật lí	
800	NGUYỄN GIA HUY	11A3	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Vật lí	
801	TRỊNH MINH KHÁNH	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Vật lí	
802	NGUYỄN THU TRANG	11A3	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Vật lí	
803	NGUYỄN QUỐC KHÁNH TOÀN	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Sinh học	
804	PHẠM HOÀNG ANH	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Toán	
805	HOÀNG KHÁNH HUYỀN	11A1	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Toán	
806	PHẠM ÁNH NHẬT MINH	11A3	THPT NHO QUAN B	Khuyến khích	Toán	
807	TRƯƠNG THÀNH ĐẠT	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Hóa học	
808	TRẦN VĂN LUẬN	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Hóa học	
809	NGUYỄN PHÚC HƯNG	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Tin học	
810	BÙI VĂN HOÀN	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Vật lí	
811	VŨ ĐÌNH NAM	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Vật lí	
812	ĐINH NGỌC KHÁNH	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Toán	
813	TRẦN QUỐC THƯ	11A	THPT NHO QUAN C	Khuyến khích	Toán	
814	CHU ĐẠI AN	11A2	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Hóa học	
815	NGUYỄN VIỆT HIẾU	11A2	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Hóa học	
816	BÙI MINH TRUNG	11A2	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Hóa học	
817	NGUYỄN TUẤN ANH	11A1	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Vật lí	
818	HOÀNG THỊ MINH HẰNG	11A2	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Vật lí	
819	NGUYỄN HỒNG KIÊN	11A4	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Sinh học	
820	NGUYỄN TRANG LINH	11A4	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Sinh học	
821	ĐINH NGỌC ANH	11A1	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Toán	
822	VŨ AN BÌNH	11A1	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Toán	
823	PHẠM MINH ĐỨC	11A2	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Toán	
824	NGUYỄN VŨ NINH	11A1	THPT NINH BÌNH-BẠC LIÊU	Khuyến khích	Toán	
825	NGUYỄN QUANG MINH	11A6	THPT PHẠM VĂN NGHỊ	Khuyến khích	Tin học	
826	VŨ THỊ NHƯ QUỲNH	11A1	THPT QUẤT LÂM	Khuyến khích	Toán	
827	TẠ XUÂN BÁCH	11A1	THPT TẠ UYÊN	Khuyến khích	Hóa học	
828	BÙI HÀ ANH	11A1	THPT TẠ UYÊN	Khuyến khích	Vật lí	

829	TRỊNH MINH TRÍ	11A1	THPT TẠ UYÊN	Khuyến khích	Vật lí	
830	LƯƠNG TIỂU BĂNG	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Hóa học	
831	NGUYỄN HÀ LINH	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Hóa học	
832	ĐINH QUANG TẤN	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Tin học	
833	TRẦN NGỌC DIỆU	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Vật lí	
834	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Vật lí	
835	TRẦN THẾ ANH	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Toán	
836	PHẠM QUỐC KHÁNH	11A1	THPT THỊNH LONG	Khuyến khích	Toán	
837	NGUYỄN THỊ UYỂN CHI	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Hóa học	
838	PHẠM ĐỨC GIANG	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Hóa học	
839	TRỊNH THỊ HÀ SEN	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Hóa học	
840	HOÀNG QUỲNH ANH	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Tin học	
841	TRẦN GIA BẢO	10A5	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Tin học	
842	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Tin học	
843	ĐỚI THỊ HUYỀN DIỆU	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Vật lí	
844	LƯƠNG NGỌC HẢI HÀ	11A6	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Vật lí	
845	TRƯƠNG LAN HƯƠNG	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Vật lí	
846	TRƯƠNG PHƯƠNG NGA	11A6	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Vật lí	
847	PHẠM MINH ÁNH	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Sinh học	
848	NGUYỄN MAI LINH	11A5	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Sinh học	
849	VŨ XUÂN PHÚ	11A1	THPT TỐNG VĂN TRÂN	Khuyến khích	Toán	
850	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THẢO	11A1	THPT TRẦN VĂN BẢO	Khuyến khích	Toán	
851	TRẦN TRỌNG LONG	11A1	THPT TRẦN VĂN LAN	Khuyến khích	Hóa học	
852	DOÃN MINH NAM	11A1	THPT TRẦN VĂN LAN	Khuyến khích	Hóa học	
853	TRẦN BẢO NAM	11A1	THPT TRẦN VĂN LAN	Khuyến khích	Hóa học	
854	ĐINH NGỌC TRÚC	11A3	THPT TRẦN VĂN LAN	Khuyến khích	Sinh học	
855	PHẠM THỊ THANH THÚY	11A1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Hóa học	
856	NGUYỄN VŨ BĂNG BĂNG	11A1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Vật lí	
857	NINH THỊ HẠNH	11A1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Vật lí	
858	NGUYỄN CAO GIA HUY	11A1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Vật lí	
859	TRẦN HOÀNG PHI LONG	11A1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Vật lí	
860	HOÀNG THỊ THANH THẢO	11T1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Vật lí	
861	PHẠM THÚY NGỌC	11A1	THPT TRỰC NINH	Khuyến khích	Toán	
862	NGUYỄN VĂN HƯNG	11A1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Hóa học	
863	VŨ THỊ THANH NHÀN	11A1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Hóa học	
864	NGUYỄN VĂN SÁNG	11A1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Hóa học	
865	ĐOÀN TRUNG KIÊN	11T1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Tin học	
866	LƯU TRÍ TƯỜNG	10T4	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Tin học	
867	LƯU PHÚC AN	11T1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Vật lí	
868	LÂM THỊ MAI PHƯƠNG	11T1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Vật lí	

869	VŨ THỊ THANH NHÀN	11T1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Sinh học	
870	CHU QUỐC TÚ	11A1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Toán	
871	PHẠM VĂN TÚ	11A1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Toán	
872	NGUYỄN ANH TUẤN	11A1	THPT TRỰC NINH B	Khuyến khích	Toán	
873	ĐÀO ĐỨC LONG	11A	THPT VŨ DUY THANH	Khuyến khích	Hóa học	
874	MAI ĐẠI DƯƠNG	11G	THPT VŨ DUY THANH	Khuyến khích	Tin học	
875	PHẠM THỊ THU TRANG	11C	THPT VŨ DUY THANH	Khuyến khích	Tin học	
876	LẠI VĂN KIÊN	11C	THPT VŨ DUY THANH	Khuyến khích	Vật lí	
877	TÔ XUÂN CHIẾN	11A	THPT VŨ DUY THANH	Khuyến khích	Toán	
878	PHẠM TUẤN HÙNG	11A	THPT VŨ DUY THANH	Khuyến khích	Toán	
879	NGUYỄN TUẤN ANH	11B1	THPT VŨ VĂN HIẾU	Khuyến khích	Toán	
880	PHẠM THÀNH CHUNG	11B1	THPT VŨ VĂN HIẾU	Khuyến khích	Toán	
881	NGÔ THANH VÂN	11B1	THPT VŨ VĂN HIẾU	Khuyến khích	Toán	
882	PHAN HOÀNG MINH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Hóa học	
883	NGUYỄN NHẬT NAM	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Hóa học	
884	TỐNG THỊ THANH VÂN	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Hóa học	
885	NGUYỄN QUỐC TUẤN	10A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Tin học	
886	TỐNG PHƯƠNG CHINH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Vật lí	
887	TRẦN ĐĂNG KHOA	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Vật lí	
888	HOÀNG HIỀN MAI	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Vật lí	
889	PHẠM HUY SƠN	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Sinh học	
890	ĐẶNG HUYỀN TRINH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Sinh học	
891	VŨ MINH ÁNH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
892	ĐỖ THÀNH LONG	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
893	PHAN QUỐC TRƯỞNG	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
894	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Hóa học	
895	HOÀNG THỊ BÍCH DIỆP	11A2	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Hóa học	
896	TRẦN MINH ÁNH	11A2	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Tin học	
897	MAI NGỌC BẢO	11A4	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Vật lí	
898	TRẦN XUÂN TÚ	11A2	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Vật lí	
899	LÊ ĐÌNH TUYÊN	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Vật lí	
900	PHAN THỊ DIỄM	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Sinh học	
901	TRẦN THU DỊU	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Sinh học	
902	TRẦN QUANG MINH	11A3	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Sinh học	
903	VŨ HỒNG NGUYÊN	11A3	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Sinh học	
904	MAI ĐỨC TRUNG	11A3	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Sinh học	
905	LÊ TUẤN ANH	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Toán	
906	BÙI NGUYỆT ÁNH	11A4	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Toán	
907	TRẦN TUẤN KIỆT	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Toán	
908	MAI QUỐC VƯƠNG	11A1	THPT XUÂN TRƯỜNG B	Khuyến khích	Toán	
909	NGUYỄN TRẦN HUY	11A9	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Hóa học	
910	NGUYỄN MINH QUYẾT	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Hóa học	
911	TRẦN YẾN VY	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Hóa học	
912	LẠI THU HƯƠNG	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Tin học	
913	ĐINH THỊ THU UYÊN	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Tin học	

914	VŨ HOÀI PHƯƠNG	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Vật lí	
915	NGUYỄN HOÀNG QUỐC THÁI	11A9	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Vật lí	
916	PHẠM BÍCH NGỌC	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Sinh học	
917	PHẠM THỊ THẢO NHI	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Sinh học	
918	PHẠM MINH TRANG	11A8	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Sinh học	
919	PHẠM XUÂN TRƯỜNG	11A7	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Sinh học	
920	HOÀNG MAI HƯƠNG	11A9	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Toán	
921	PHÙNG THỊ LÊ	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Toán	
922	PHẠM THỊ ÁNH NGUYỆT	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Toán	
923	ĐỖ QUANG THẮNG	11A5	THPT YÊN KHÁNH A	Khuyến khích	Toán	
924	LƯƠNG THANH PHÚC	11A	THPT YÊN KHÁNH B	Khuyến khích	Tin học	
925	TRƯƠNG MINH PHƯƠNG	11A	THPT YÊN KHÁNH B	Khuyến khích	Tin học	
926	QUÁCH HẢI YẾN	11A	THPT YÊN KHÁNH B	Khuyến khích	Vật lí	
927	NGUYỄN LAN ANH	11A	THPT YÊN KHÁNH B	Khuyến khích	Toán	
928	PHAN THỊ VÂN ANH	11A	THPT YÊN KHÁNH B	Khuyến khích	Toán	
929	ĐINH BẢO NGỌC	11A	THPT YÊN KHÁNH B	Khuyến khích	Toán	
930	HOÀNG TIẾN ĐẠT	11D	THPT YÊN MÔ A	Khuyến khích	Toán	
931	VŨ NGỌC LAN	11E	THPT YÊN MÔ A	Khuyến khích	Toán	
932	TRỊNH KIM TÙNG	11D	THPT YÊN MÔ A	Khuyến khích	Toán	
933	TẠ THỊ ANH THƯ	11D	THPT YÊN MÔ A	Khuyến khích	Toán	
934	LÊ SỸ ANH QUÂN	11A1	THPT YÊN MÔ B	Khuyến khích	Tin học	
935	LÃ PHÚ VIỆT HOÀNG	11A1	THPT YÊN MÔ B	Khuyến khích	Toán	
936	ĐÀO MINH ĐĂNG	8A	THCS ĐÀO SƯ TÍCH, XÃ CỔ LỄ	Nhất	Toán	2,000,000
937	HOÀNG KHÔI NGUYÊN	8A1	THCS HÀN THUYÊN, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Nhất	Toán	2,000,000
938	TRẦN NGỌC BẢO CHÂU	8C	THCS LÊ HỒNG PHONG, PHƯỜNG HOA LƯ	Nhất	Toán	2,000,000
939	NGUYỄN MẠNH TRIỀU	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Nhất	Toán	2,000,000
940	ĐỖ XUÂN TRƯỜNG	8B	THCS NAM CAO, XÃ VĨNH TRỤ	Nhất	Toán	2,000,000
941	TRỊNH VIỆT HƯNG	8A1	THCS NGHĨA HƯNG, XÃ NGHĨA HƯNG	Nhất	Toán	2,000,000
942	BÙI HẢI PHONG	8A1	THCS NGHĨA HƯNG, XÃ NGHĨA HƯNG	Nhất	Toán	2,000,000
943	TRẦN VIỆT KHÔI	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Nhất	Toán	2,000,000
944	VŨ LUYỆN HUY HUY	8A	THCS ĐÀO SƯ TÍCH, XÃ CỔ LỄ	Nhì	Toán	1,000,000
945	LÂM GIA BẢO	8B	THCS ĐỒNG GIAO, PHƯỜNG TAM ĐIỆP	Nhì	Toán	1,000,000
946	ĐẶNG TIẾN ĐẠT	8A	THCS GIAO THỦY, XÃ GIAO THỦY	Nhì	Toán	1,000,000
947	TẠ NGỌC THUẬN	8A	THCS KHÁNH CƯ, XÃ YÊN KHÁNH	Nhì	Toán	1,000,000
948	PHẠM QUANG TIẾN	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Nhì	Toán	1,000,000
949	PHAN HỮU ĐỨC HUY	8C	THCS LIÊM CẦN, XÃ LIÊM HÀ	Nhì	Toán	1,000,000
950	ĐINH MINH QUÂN	8B	THCS MINH THUẬN, XÃ MINH TÂN	Nhì	Toán	1,000,000
951	ĐÀO THIỆN HẢI	8A1	THCS MỸ HƯNG, PHƯỜNG MỸ LỘC	Nhì	Toán	1,000,000

952	TRẦN NGUYÊN BẢO	8A	THCS NAM CAO, XÃ VĨNH TRỤ	Nhì	Toán	1,000,000
953	ĐỖ KHÁNH NAM	8B	THCS NAM CAO, XÃ VĨNH TRỤ	Nhì	Toán	1,000,000
954	PHẠM THÙY DƯƠNG	8A	THCS NINH CƯỜNG, XÃ NINH CƯỜNG	Nhì	Toán	1,000,000
955	PHẠM ANH KHOA	8B	THCS TRẦN HUY LIỆU, XÃ VỤ BẢN	Nhì	Toán	1,000,000
956	ĐÀO LÊ TUỆ MINH	8A9	THCS TRẦN PHÚ, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Nhì	Toán	1,000,000
957	PHẠM ĐỨC MẠNH	8A	THCS TRỰC MỸ, XÃ QUANG HƯNG	Nhì	Toán	1,000,000
958	TRẦN DUY QUỐC KHÁNH	8A4	THCS VŨ BẢN, XÃ BÌNH GIANG	Nhì	Toán	1,000,000
959	VŨ MINH NHẬT	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Nhì	Toán	1,000,000
960	NGUYỄN QUỐC TUẤN	8C	TH&THCS LIÊM THUẬN, XÃ THANH BÌNH	Ba	Toán	700,000
961	NGUYỄN PHẠM THU HÀ	8A	THCS CHÍNH LÝ, XÃ LÝ NHÂN	Ba	Toán	700,000
962	LÂM NGỌC BÍCH	8A	THCS CỒN, XÃ HẢI TIẾN	Ba	Toán	700,000
963	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	8A	THCS ĐẠI THẮNG, XÃ LIÊN MINH	Ba	Toán	700,000
964	TẠ QUANG MINH	8B	THCS ĐỒNG GIAO, PHƯỜNG TAM ĐIỆP	Ba	Toán	700,000
965	BÙI MINH VŨ	8A	THCS ĐỒNG HƯỚNG, XÃ QUANG THIỆN	Ba	Toán	700,000
966	HOÀNG HỮU TOÀN	8A	THCS DUY HẢI, PHƯỜNG DUY HÀ	Ba	Toán	700,000
967	NGUYỄN TRƯỜNG QUÂN	8A	THCS GIAO THỦY, XÃ GIAO THỦY	Ba	Toán	700,000
968	PHẠM BẢO HÂN	8A	THCS HẢI HẬU, XÃ HẢI HẬU	Ba	Toán	700,000
969	ĐINH TRUNG HIẾU	8A1	THCS HẢI MINH, XÃ HẢI ANH	Ba	Toán	700,000
970	NGUYỄN XUÂN NHI	8A2	THCS HÒA HẬU, XÃ NAM LÝ	Ba	Toán	700,000
971	TRẦN KHẮC NGỌC TIỆP	8A6	THCS HÒA HẬU, XÃ NAM LÝ	Ba	Toán	700,000
972	PHAN MINH KHÔI	8A	THCS KHẢ PHONG, PHƯỜNG TAM CHÚC	Ba	Toán	700,000
973	LÊ MINH TIẾN	8D	THCS LÊ HỒNG PHONG, PHƯỜNG HOA LƯ	Ba	Toán	700,000
974	PHAN DUY TÙNG	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Ba	Toán	700,000
975	TRẦN THANH BÌNH	8B	THCS LIÊN SƠN, XÃ GIA HƯNG	Ba	Toán	700,000
976	KIỀU HẢI PHONG	8A10	THCS LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG HOA LƯ	Ba	Toán	700,000
977	CAO MINH DUY	8C	THCS NAM CAO, XÃ VĨNH TRỤ	Ba	Toán	700,000
978	VŨ TRẦN HẠNH NGUYÊN	8A3	THCS NAM ĐIỀN, XÃ RẠNG ĐÔNG	Ba	Toán	700,000
979	NGUYỄN QUỐC ANH	8A	THCS NHẬT TÂN, PHƯỜNG KIM THANH	Ba	Toán	700,000
980	MAI ĐĂNG NGUYÊN	8D	THCS NINH AN, PHƯỜNG NAM HOA LƯ	Ba	Toán	700,000
981	PHẠM MINH ĐỨC	8A	THCS NINH THÀNH, PHƯỜNG HOA LƯ	Ba	Toán	700,000
982	TRẦN MINH KHÁNH	8E	THCS PHÁT DIỆM, XÃ PHÁT DIỆM	Ba	Toán	700,000
983	VŨ LƯƠNG NGUYÊN	8E	THCS PHÁT DIỆM, XÃ PHÁT DIỆM	Ba	Toán	700,000
984	NGUYỄN VŨ HẢI TRIỀU	8A6	THCS PHÙNG CHÍ KIÊN, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Ba	Toán	700,000
985	VŨ DUY HIỆP	8A	THCS QUANG TRUNG, PHƯỜNG TRUNG SƠN	Ba	Toán	700,000
986	TRẦN ANH TUYÊN	8C	THCS TÂN KHÁNH, XÃ MINH TÂN	Ba	Toán	700,000
987	QUÁCH HOÀNG HẢI	8E	THCS THẠCH BÌNH, XÃ PHÚ SƠN	Ba	Toán	700,000
988	QUÁCH ANH QUÂN	8E	THCS THẠCH BÌNH, XÃ PHÚ SƠN	Ba	Toán	700,000
989	TRẦN HẢI NAM	8A	THCS THÀNH LỢI, PHƯỜNG TRƯỜNG THI	Ba	Toán	700,000

990	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	8A1	THCS THỊ TRẤN YÊN NINH, XÃ YÊN KHÁNH	Ba	Toán	700,000
991	NGUYỄN NGỌC BẢO AN	8B	THCS TIÊN TÂN, PHƯỜNG HÀ NAM	Ba	Toán	700,000
992	ĐOÀN TRẦN XUÂN LÂM	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Ba	Toán	700,000
993	PHẠM HẢI LÂM	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Ba	Toán	700,000
994	TRẦN NHẬT MINH	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Ba	Toán	700,000
995	TRẦN QUÂN	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Ba	Toán	700,000
996	TRẦN NAM PHONG	8B	THCS TRẦN HUY LIỆU, XÃ VỤ BẢN	Ba	Toán	700,000
997	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	8A	THCS TRỰC HÙNG, XÃ NINH CƯỜNG	Ba	Toán	700,000
998	VŨ TRỌNG TUYÊN	8A	THCS XUÂN VINH, XÃ XUÂN HƯNG	Ba	Toán	700,000
999	NGUYỄN QUANG MINH	8B	THCS YÊN LỢI, XÃ TÂN MINH	Ba	Toán	700,000
1000	TỐNG THÀNH THỊNH	8B	THCS YÊN THỊNH, XÃ YÊN MÔ	Ba	Toán	700,000
1001	VŨ THỊ MINH NGỌC	8A	THCS YÊN TRỊ, XÃ YÊN ĐỒNG	Ba	Toán	700,000
1002	NGUYỄN NGỌC ÁNH	8A	TH&THCS CHÍNH TÂM, XÃ CHẤT BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1003	PHẠM NGỌC BÍCH	8A	TH&THCS CHÍNH TÂM, XÃ CHẤT BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1004	TRẦN BẢO KHÔI	8A	TH&THCS LẠNG PHONG, XÃ NHO QUAN	Khuyến khích	Toán	
1005	NGUYỄN VIẾT HOÀNG	8B	TH&THCS NHÂN MỸ, XÃ NHÂN HÀ	Khuyến khích	Toán	
1006	LẠI HUY ĐẠT	8B	TH&THCS PHƯỜNG TIÊN SƠN, PHƯỜNG TIÊN SƠN	Khuyến khích	Toán	
1007	LÊ HỮU LƯƠNG	8A	TH&THCS YÊN HƯNG, XÃ YÊN MÔ	Khuyến khích	Toán	
1008	NGÔ PHẠM VIỆT HÙNG	8A1	TH, THCS VÀ THPT FPT, PHƯỜNG HÀ NAM	Khuyến khích	Toán	
1009	PHẠM CÔNG VINH	8A6	THCS A PHƯỜNG TIÊN SƠN, PHƯỜNG TIÊN SƠN	Khuyến khích	Toán	
1010	PHẠM THÀNH DANH	8A	THCS ÂN HÒA, XÃ KIM SƠN	Khuyến khích	Toán	
1011	PHẠM TÙNG LÂM	8B	THCS B PHƯỜNG TIÊN SƠN, PHƯỜNG TIÊN SƠN	Khuyến khích	Toán	
1012	NGUYỄN TIẾN DŨNG	8B	THCS BA SAO, PHƯỜNG TAM CHÚC	Khuyến khích	Toán	
1013	PHẠM MAI HOÀI	8A	THCS BA SAO, PHƯỜNG TAM CHÚC	Khuyến khích	Toán	
1014	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	8A	THCS BA SAO, PHƯỜNG TAM CHÚC	Khuyến khích	Toán	
1015	CAO TUẤN LINH	8E	THCS BẮC LÝ, XÃ BẮC LÝ	Khuyến khích	Toán	
1016	NGUYỄN BẢO TRÂM	8E	THCS BẮC LÝ, XÃ BẮC LÝ	Khuyến khích	Toán	
1017	ĐINH HUYỀN GIANG	8B	THCS BẠCH LONG, XÃ GIAO BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1018	PHẠM ĐỖ HOÀNG HẢI	8B	THCS BẠCH LONG, XÃ GIAO BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1019	LƯU NGỌC NHƯ	8B	THCS BẠCH LONG, XÃ GIAO BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1020	CAO MINH QUÂN	8B	THCS BẠCH LONG, XÃ GIAO BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1021	NGUYỄN PHƯƠNG VY	8A	THCS BÌNH NGHĨA, XÃ BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
1022	PHẠM THỊ MAI KHANH	8A	THCS CÁT THÀNH, XÃ CÁT THÀNH	Khuyến khích	Toán	
1023	TRẦN BẢO TRINH	8D	THCS CÁT THÀNH, XÃ CÁT THÀNH	Khuyến khích	Toán	
1024	NGUYỄN THỊ THU TRANG	8D	THCS CHÂN LÝ, XÃ BẮC LÝ	Khuyến khích	Toán	
1025	PHẠM NGỌC ANH	8A	THCS CHÂU SƠN, PHƯỜNG CHÂU SƠN	Khuyến khích	Toán	
1026	PHẠM MINH QUÂN	8B	THCS CHÂU SƠN, PHƯỜNG CHÂU SƠN	Khuyến khích	Toán	
1027	HOÀNG MINH THƯ	8A	THCS CỒN, XÃ HẢI TIẾN	Khuyến khích	Toán	
1028	VŨ MINH KHOA	8B	THCS ĐẠI CƯƠNG, PHƯỜNG LÊ HỒ	Khuyến khích	Toán	
1029	TRẦN LÊ MINH ANH	8B	THCS ĐẠI THẮNG, XÃ LIÊN MINH	Khuyến khích	Toán	

1030	ĐẶNG ĐỨC AN	8A1	THCS ĐẶNG XUÂN KHU, XÃ XUÂN HỒNG	Khuyến khích	Toán	
1031	NGUYỄN TRỌNG ANH	8A1	THCS ĐẶNG XUÂN KHU, XÃ XUÂN HỒNG	Khuyến khích	Toán	
1032	NGUYỄN KHÔI NGUYÊN	8A1	THCS ĐẶNG XUÂN KHU, XÃ XUÂN HỒNG	Khuyến khích	Toán	
1033	NGUYỄN MINH QUÂN	8A1	THCS ĐẶNG XUÂN KHU, XÃ XUÂN HỒNG	Khuyến khích	Toán	
1034	PHẠM TRỌNG ĐĂNG	8C	THCS ĐẠO LÝ, XÃ BẮC LÝ	Khuyến khích	Toán	
1035	TRẦN TIẾN ĐẠT	8A	THCS ĐÀO SƯ TÍCH, XÃ CỔ LỄ	Khuyến khích	Toán	
1036	PHẠM ĐỨC HUY	8A	THCS ĐÀO SƯ TÍCH, XÃ CỔ LỄ	Khuyến khích	Toán	
1037	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	8A	THCS ĐIỀN XÁ, PHƯỜNG VỊ KHÊ	Khuyến khích	Toán	
1038	VŨ NGUYỄN PHƯƠNG ANH	8A1	THCS ĐINH CÔNG TRÁNG, XÃ TÂN THANH	Khuyến khích	Toán	
1039	LẠI NGỌC CƯƠNG	8A1	THCS ĐINH CÔNG TRÁNG, XÃ TÂN THANH	Khuyến khích	Toán	
1040	HOÀNG ĐỨC KHÁNH	8A1	THCS ĐINH CÔNG TRÁNG, XÃ TÂN THANH	Khuyến khích	Toán	
1041	NGUYỄN NGỌC HẢI NAM	8A1	THCS ĐINH CÔNG TRÁNG, XÃ TÂN THANH	Khuyến khích	Toán	
1042	ĐINH CÔNG NGỌC	8A1	THCS ĐINH CÔNG TRÁNG, XÃ TÂN THANH	Khuyến khích	Toán	
1043	PHAN THỊ HUYỀN TRANG	8C	THCS ĐỊNH HOÁ, XÃ ĐỊNH HÓA	Khuyến khích	Toán	
1044	BÙI MINH AN	8A	THCS ĐINH TIÊN HOÀNG (BĐ), PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1045	PHAN MINH HIẾU	8B	THCS ĐINH TIÊN HOÀNG (NM), PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1046	PHẠM LÊ MẠNH ĐẠT	8B	THCS ĐỒNG GIAO, PHƯỜNG TAM ĐIỆP	Khuyến khích	Toán	
1047	NGUYỄN KHÁNH LINH	8B	THCS ĐỒNG GIAO, PHƯỜNG TAM ĐIỆP	Khuyến khích	Toán	
1048	ĐINH TIÊN PHONG	8B	THCS ĐỒNG GIAO, PHƯỜNG TAM ĐIỆP	Khuyến khích	Toán	
1049	ĐINH THẾ LONG	8C	THCS ĐỒNG HÓA, PHƯỜNG LÊ HỒ	Khuyến khích	Toán	
1050	TẠ VIỆT PHONG	8B	THCS ĐỒNG HÓA, PHƯỜNG LÊ HỒ	Khuyến khích	Toán	
1051	BÙI THANH TÙNG	8A1	THCS ĐỒNG PHONG, XÃ NHO QUAN	Khuyến khích	Toán	
1052	VŨ HOÀNG KHÔI	8A	THCS ĐÔNG SƠN, PHƯỜNG TRUNG SƠN	Khuyến khích	Toán	
1053	PHẠM THANH NGA	8A5	THCS ĐỒNG SƠN, XÃ NAM ĐỒNG	Khuyến khích	Toán	
1054	NGUYỄN VŨ HẢI YẾN	8A1	THCS ĐỒNG SƠN, XÃ NAM ĐỒNG	Khuyến khích	Toán	
1055	NGUYỄN HUY HOÀNG	8A	THCS ĐỨC LONG, XÃ GIA TƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1056	ĐỖ PHAN AN BĂNG	8B	THCS DUY MINH, PHƯỜNG DUY HÀ	Khuyến khích	Toán	
1057	LÊ MINH CHÂU	8A	THCS DUY MINH, PHƯỜNG DUY HÀ	Khuyến khích	Toán	
1058	BÙI HẢI YẾN	8C	THCS GIA HƯNG, XÃ GIA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1059	VŨ NGUYỄN THÙY DƯƠNG	8A	THCS GIA LẠC, XÃ GIA PHONG	Khuyến khích	Toán	
1060	TRẦN MINH TIẾN	8C	THCS GIA LẠC, XÃ GIA PHONG	Khuyến khích	Toán	
1061	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	8C	THCS GIA LẠC, XÃ GIA PHONG	Khuyến khích	Toán	
1062	ĐINH NGỌC BÁCH	8B	THCS GIA LÂM, XÃ GIA LÂM	Khuyến khích	Toán	
1063	BÙI GIA BẢO	8C	THCS GIA LÂM, XÃ GIA LÂM	Khuyến khích	Toán	
1064	NGUYỄN ĐỖ THÙY CHI	8A	THCS GIA PHÚ, XÃ GIA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1065	PHẠM MINH ĐỨC	8C	THCS GIA PHÚ, XÃ GIA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1066	ĐINH DƯƠNG BÁCH	8A	THCS GIA PHƯƠNG, XÃ ĐẠI HOÀNG	Khuyến khích	Toán	
1067	TRẦN PHẠM PHƯƠNG NHI	8B	THCS GIA SINH, PHƯỜNG TÂY HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1068	NGUYỄN THANH THƯ	8B	THCS GIA SINH, PHƯỜNG TÂY HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1069	BÙI ĐỨC DUY	7D	THCS GIA THANH, XÃ GIA TRẤN	Khuyến khích	Toán	
1070	ĐINH DUY HIẾU	8C	THCS GIA THỦY, XÃ GIA TƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1071	NGUYỄN KHÁNH LINH	8B	THCS GIA TRẤN, XÃ GIA TRẤN	Khuyến khích	Toán	
1072	HỒ TRỌNG NGỌC SƠN	8A	THCS GIA TƯỜNG, XÃ GIA TƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1073	TRẦN PHƯƠNG THẢO	7B	THCS GIA VÂN, XÃ GIA VÂN	Khuyến khích	Toán	
1074	TRẦN ANH TÚ	8A	THCS GIAO AN, XÃ GIAO HÒA	Khuyến khích	Toán	

1075	PHÙNG THỊ THANH TRÚC	8A	THCS GIAO HÀ, XÃ GIAO PHÚC	Khuyến khích	Toán	
1076	HOÀNG THỊ MINH ANH	8A	THCS GIAO LẠC, XÃ GIAO HÒA	Khuyến khích	Toán	
1077	NGUYỄN VÂN ANH	8A	THCS GIAO LẠC, XÃ GIAO HÒA	Khuyến khích	Toán	
1078	PHẠM THẾ ANH	8A	THCS GIAO LẠC, XÃ GIAO HÒA	Khuyến khích	Toán	
1079	ĐỖ THỊ HUYỀN NGỌC	8D	THCS GIAO NHÂN, XÃ GIAO HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1080	NGUYỄN ANH THƯ	8D	THCS GIAO NHÂN, XÃ GIAO HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1081	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	8A	THCS GIAO THIỆN, XÃ GIAO MINH	Khuyến khích	Toán	
1082	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	8B	THCS GIAO THỊNH, XÃ GIAO NINH	Khuyến khích	Toán	
1083	PHAN THÀNH HƯNG	7D	THCS GIAO THỊNH, XÃ GIAO NINH	Khuyến khích	Toán	
1084	LƯU CÔNG TÀI	8B	THCS GIAO THỊNH, XÃ GIAO NINH	Khuyến khích	Toán	
1085	ĐINH VĂN VIỆT	8B	THCS GIAO THỊNH, XÃ GIAO NINH	Khuyến khích	Toán	
1086	NGUYỄN XUÂN MINH	8A	THCS GIAO THỦY, XÃ GIAO THỦY	Khuyến khích	Toán	
1087	TRẦN HÀ MY	8A	THCS GIAO THỦY, XÃ GIAO THỦY	Khuyến khích	Toán	
1088	VŨ BẢO TRÂN	8A	THCS GIAO THỦY, XÃ GIAO THỦY	Khuyến khích	Toán	
1089	ĐỖ TUẤN TRƯỜNG	8D	THCS GIAO XUÂN, XÃ GIAO PHÚC	Khuyến khích	Toán	
1090	LƯU CÔNG ĐỨC HÒA	8A	THCS GIAO YẾN, XÃ GIAO BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1091	PHẠM HOÀI AN	8C	THCS HẢI AN, XÃ HẢI AN	Khuyến khích	Toán	
1092	TRẦN BẢO HÂN	8A1	THCS HẢI ANH, XÃ HẢI ANH	Khuyến khích	Toán	
1093	NGÔ THIÊN PHÚ	8C	THCS HẢI CHÍNH, XÃ HẢI TIẾN	Khuyến khích	Toán	
1094	ĐINH THỊ TRÚC NHI	8A	THCS HẢI ĐÔNG, XÃ HẢI QUANG	Khuyến khích	Toán	
1095	NGUYỄN DƯƠNG BẢO NHI	8A	THCS HẢI ĐÔNG, XÃ HẢI QUANG	Khuyến khích	Toán	
1096	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	8C	THCS HẢI GIANG, XÃ HẢI AN	Khuyến khích	Toán	
1097	NGUYỄN THU PHƯƠNG	8A	THCS HẢI HÀ, XÃ HẢI HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1098	PHẠM VŨ XUÂN TRƯỜNG	8A	THCS HẢI HÀ, XÃ HẢI HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1099	NGUYỄN MẠNH CƯƠNG	8A	THCS HẢI HẬU, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1100	PHẠM HẢI DƯƠNG	8A	THCS HẢI HẬU, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1101	PHẠM ĐÌNH DUY	8A	THCS HẢI HẬU, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1102	PHẠM ĐỨC LONG	8A	THCS HẢI HẬU, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1103	KIM BẢO NAM	8A	THCS HẢI HẬU, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1104	NGUYỄN TRỌNG ĐOÀN	8A	THCS HẢI LONG, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1105	HOÀNG THIÊN BẢO	8C	THCS HẢI NAM, XÃ HẢI HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1106	PHẠM GIA BẢO	8C	THCS HẢI NAM, XÃ HẢI HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1107	HOÀNG TẤN SANG	8C	THCS HẢI PHONG, XÃ HẢI AN	Khuyến khích	Toán	
1108	ĐẶNG VIỆT THANH	8A	THCS HẢI PHONG, XÃ HẢI AN	Khuyến khích	Toán	
1109	ĐOÀN NHẬT DƯƠNG	8A	THCS HẢI PHÚ, XÃ HẢI XUÂN	Khuyến khích	Toán	
1110	BÙI THỊ NGỌC HÂN	8A	THCS HẢI PHƯƠNG, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1111	PHẠM KHÁNH HÀ LINH	8A	THCS HẢI PHƯƠNG, XÃ HẢI HẬU	Khuyến khích	Toán	
1112	TRẦN VŨ ĐỨC ANH	8A	THCS HẢI QUANG, XÃ HẢI QUANG	Khuyến khích	Toán	
1113	LÊ TIẾN ĐẠT	8A	THCS HẢI SƠN, XÃ HẢI TIẾN	Khuyến khích	Toán	
1114	NGUYỄN ĐỨC LONG	8A	THCS HẢI TÂN, XÃ HẢI TIẾN	Khuyến khích	Toán	

1115	LƯƠNG THU HƯƠNG	8A	THCS HẢI TÂY, XÃ HẢI QUANG	Khuyến khích	Toán	
1116	PHAN TRUNG KIÊN	8A	THCS HẢI TRIỀU, XÃ HẢI XUÂN	Khuyến khích	Toán	
1117	HOÀNG NGỌC NHI	8A1	THCS HÀN THUYÊN, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1118	LÊ NGUYỄN MINH CHUYÊN	8D	THCS HIỀN KHÁNH, XÃ HIỀN KHÁNH	Khuyến khích	Toán	
1119	LƯƠNG TUỆ TÂM	8A	THCS HIỀN KHÁNH, XÃ HIỀN KHÁNH	Khuyến khích	Toán	
1120	TRẦN THỊ MAI	8A5	THCS HÒA HẬU, XÃ NAM LÝ	Khuyến khích	Toán	
1121	NGUYỄN ĐĂNG DANH	8A	THCS HOÀNG NAM, XÃ ĐỒNG THỊNH	Khuyến khích	Toán	
1122	NGUYỄN TRUNG KIÊN	8A	THCS HOÀNG NAM, XÃ ĐỒNG THỊNH	Khuyến khích	Toán	
1123	ĐẶNG NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	8C	THCS HOÀNG NGÂN, XÃ NAM HỒNG	Khuyến khích	Toán	
1124	BÙI ĐÌNH KHIÊM	8A	THCS HOÀNG TÂY, PHƯỜNG KIM THANH	Khuyến khích	Toán	
1125	VŨ THUỲ DƯƠNG	8A	THCS HỒNG THUẬN, XÃ GIAO HÒA	Khuyến khích	Toán	
1126	NGUYỄN ĐỨC BẢO	8B	THCS HỢP LÝ, XÃ LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
1127	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	8D	THCS HỢP LÝ, XÃ LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
1128	ĐỖ ĐĂNG KHÁNH	8B	THCS HỢP LÝ, XÃ LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
1129	NGUYỄN HẢI LONG	8C	THCS HỢP LÝ, XÃ LÝ NHÂN	Khuyến khích	Toán	
1130	NGUYỄN MINH HẢI	8B	THCS HƯNG CÔNG, XÃ BÌNH AN	Khuyến khích	Toán	
1131	NGUYỄN VIỆT THÁI	8C	THCS KHÁNH AN, PHƯỜNG ĐÔNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1132	BÙI THỊ MAI NGUYÊN	8A	THCS KHÁNH CƯỜNG, XÃ KHÁNH THIỆN	Khuyến khích	Toán	
1133	TRỊNH GIA BẢO	8A	THCS KHÁNH HOÀ, PHƯỜNG ĐÔNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1134	NGUYỄN THANH PHONG	8A	THCS KHÁNH HỘI, XÃ KHÁNH HỘI	Khuyến khích	Toán	
1135	ĐINH NGUYỄN MINH QUÂN	8A	THCS KHÁNH HỘI, XÃ KHÁNH HỘI	Khuyến khích	Toán	
1136	CAO THỊ THU UYÊN	8A	THCS KHÁNH LỢI, XÃ KHÁNH THIỆN	Khuyến khích	Toán	
1137	LÊ TRÍ DŨNG	8A	THCS KHÁNH MẬU, XÃ KHÁNH HỘI	Khuyến khích	Toán	
1138	VŨ QUANG HUY	8H	THCS KHÁNH NHẠC, XÃ KHÁNH NHẠC	Khuyến khích	Toán	
1139	NGUYỄN NGỌC QUÂN	8H	THCS KHÁNH NHẠC, XÃ KHÁNH NHẠC	Khuyến khích	Toán	
1140	PHẠM ANH TUẤN	8H	THCS KHÁNH NHẠC, XÃ KHÁNH NHẠC	Khuyến khích	Toán	
1141	ĐOÀN VÂN KHÁNH	8A	THCS KHÁNH PHÚ, PHƯỜNG ĐÔNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1142	NGUYỄN LÂM BÁCH	8A	THCS KHÁNH THÀNH, XÃ KHÁNH TRUNG	Khuyến khích	Toán	
1143	NINH ĐỨC MẠNH	8A	THCS KHÁNH THƯỢNG, PHƯỜNG YÊN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1144	PHẠM HOÀI THƯ	8B	THCS KHÁNH THỦY, XÃ KHÁNH HỘI	Khuyến khích	Toán	
1145	NGUYỄN MINH THƯ	8A	THCS KHÁNH TIÊN, XÃ KHÁNH THIỆN	Khuyến khích	Toán	
1146	ĐẶNG LÂM KỲ	8A	THCS KIM ĐỊNH, XÃ KIM SƠN	Khuyến khích	Toán	
1147	DƯƠNG NHƯ QUỲNH	8A	THCS KIM ĐỊNH, XÃ KIM SƠN	Khuyến khích	Toán	
1148	LÊ NGỌC BẢO VY	8A	THCS KIM ĐỊNH, XÃ KIM SƠN	Khuyến khích	Toán	
1149	TRƯƠNG THANH CHÚC	8A	THCS KIM MỸ, XÃ BÌNH MINH	Khuyến khích	Toán	
1150	ĐÀO THANH TIẾN	8A	THCS KIM TÂN, XÃ ĐỊNH HÓA	Khuyến khích	Toán	
1151	VŨ HÀ VY	8A	THCS KIM TÂN, XÃ ĐỊNH HÓA	Khuyến khích	Toán	
1152	ĐỖ QUỐC ANH	8E	THCS LAI THÀNH, XÃ LAI THÀNH	Khuyến khích	Toán	

1153	TRƯƠNG PHÚC LÂM	8C	THCS LAM HẠ, PHƯỜNG HÀ NAM	Khuyến khích	Toán	
1154	LẠI VŨ PHONG	8A1	THCS LÊ ĐỨC THỌ, PHƯỜNG HỒNG QUANG	Khuyến khích	Toán	
1155	PHẠM HOÀI THU	8A1	THCS LÊ ĐỨC THỌ, PHƯỜNG HỒNG QUANG	Khuyến khích	Toán	
1156	PHẠM NGỌC ANH	8A	THCS LÊ HỒ, PHƯỜNG LÊ HỒ	Khuyến khích	Toán	
1157	NGUYỄN THỊ HẰNG	8C	THCS LÊ HỒ, PHƯỜNG LÊ HỒ	Khuyến khích	Toán	
1158	DƯƠNG THÁI CHÂU	8A	THCS LÊ HỒNG PHONG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1159	LÊ THANH HẰNG	8H	THCS LÊ HỒNG PHONG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1160	NHỮ TRƯỜNG GIANG	8C	THCS LÊ HỒNG PHONG, PHƯỜNG PHÙ VÂN	Khuyến khích	Toán	
1161	NGUYỄN LONG CHÂU	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Khuyến khích	Toán	
1162	TỐNG THỊ HỒNG ĐIỆP	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Khuyến khích	Toán	
1163	NGÔ THỊ BÍCH DỊU	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Khuyến khích	Toán	
1164	NGUYỄN SỸ LÂM	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Khuyến khích	Toán	
1165	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Khuyến khích	Toán	
1166	PHẠM QUANG MINH	8A1	THCS LÊ QUÝ ĐÔN, XÃ Ý YÊN	Khuyến khích	Toán	
1167	PHẠM THỊ NGỌC BÍCH	8A	THCS LIÊM CẦN, XÃ LIÊM HÀ	Khuyến khích	Toán	
1168	NGUYỄN ANH MINH	8A	THCS LIÊM HẢI, XÃ NINH GIANG	Khuyến khích	Toán	
1169	LÃ TIẾN THÀNH	8A	THCS LIÊM HẢI, XÃ NINH GIANG	Khuyến khích	Toán	
1170	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	8A	THCS LIÊM PHONG, XÃ LIÊM HÀ	Khuyến khích	Toán	
1171	NGUYỄN THỊ MINH CHÂU	8B	THCS LIÊM TÚC, XÃ THANH BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1172	LÊ TRƯỜNG GIANG	8A	THCS LIÊM TÚC, XÃ THANH BÌNH	Khuyến khích	Toán	
1173	ĐÀM THỊ HUYỀN TRANG	8C	THCS LIÊN BẢO, PHƯỜNG TRƯỜNG THI	Khuyến khích	Toán	
1174	LÊ QUANG ANH	8A	THCS LIÊN SƠN, PHƯỜNG LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Toán	
1175	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	8A1	THCS LỘC HÒA, PHƯỜNG ĐÔNG A	Khuyến khích	Toán	
1176	VŨ QUANG ĐỨC	8D	THCS LƯƠNG KHÁNH THIỆN, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
1177	LÃ MINH ĐỨC	8A10	THCS LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1178	PHẠM TIẾN DŨNG	8A1	THCS LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1179	LÊ ĐÌNH HẢI	8A10	THCS LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1180	DƯƠNG HOÀNG HIỆP	8A4	THCS LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1181	NGUYỄN DUY TRUNG	8A1	THCS LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG TRƯỜNG THI	Khuyến khích	Toán	
1182	TRẦN THÙY DƯƠNG	8B	THCS MINH THUẬN, XÃ MINH TÂN	Khuyến khích	Toán	
1183	VŨ QUỐC HÙNG	8B	THCS MINH THUẬN, XÃ MINH TÂN	Khuyến khích	Toán	
1184	TRẦN NGỌC BẢO CHÂU	8A1	THCS MỸ HƯNG, PHƯỜNG MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
1185	ĐẶNG THỊ THANH HẰNG	8A1	THCS MỸ HƯNG, PHƯỜNG MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
1186	ĐẶNG ANH THƯ	8A1	THCS MỸ HƯNG, PHƯỜNG MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
1187	LÊ ĐỨC VƯỢNG	8A1	THCS MỸ HƯNG, PHƯỜNG MỸ LỘC	Khuyến khích	Toán	
1188	TRẦN TUẤN ANH	8A2	THCS MỸ XÁ, PHƯỜNG THÀNH NAM	Khuyến khích	Toán	
1189	VŨ NHẬT MINH	8A1	THCS MỸ XÁ, PHƯỜNG THÀNH NAM	Khuyến khích	Toán	
1190	HOÀNG KHÁNH NHƯ	8A1	THCS MỸ XÁ, PHƯỜNG THÀNH NAM	Khuyến khích	Toán	

1191	NGUYỄN THÀNH LUÂN	8C	THCS NAM CAO, XÃ VĨNH TRỤ	Khuyến khích	Toán	
1192	VŨ NGỌC DIỆP	8A	THCS NAM GIANG, XÃ NAM TRỰC	Khuyến khích	Toán	
1193	PHẠM MẠNH TƯỜNG	8A1	THCS NAM GIANG, XÃ NAM TRỰC	Khuyến khích	Toán	
1194	PHẠM THUỲ LINH	8A1	THCS NAM PHONG, PHƯỜNG VỊ KHÊ	Khuyến khích	Toán	
1195	TRẦN ĐÌNH HIỀN VINH	8A1	THCS NAM PHONG, PHƯỜNG VỊ KHÊ	Khuyến khích	Toán	
1196	PHÙNG THỊ MAI HƯƠNG	8A2	THCS NAM THẮNG, XÃ NAM HỒNG	Khuyến khích	Toán	
1197	VŨ HƯƠNG GIANG	8B	THCS NAM TIẾN, XÃ NAM MINH	Khuyến khích	Toán	
1198	LẠI BẢO PHÚC	8A	THCS NGHĨA AN, PHƯỜNG HỒNG QUANG	Khuyến khích	Toán	
1199	PHẠM TRÍ DŨNG	8A	THCS NGHĨA BÌNH, XÃ QUỸ NHẤT	Khuyến khích	Toán	
1200	ĐẶNG PHÚC ANH	8A1	THCS NGHĨA HƯNG, XÃ NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1201	PHẠM HẢI DƯƠNG	8A1	THCS NGHĨA HƯNG, XÃ NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1202	ĐINH VIẾT TUẤN	8A1	THCS NGHĨA HƯNG, XÃ NGHĨA HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1203	HOÀNG PHÚC THIÊN	8C	THCS NGHĨA HÙNG, XÃ NGHĨA LÂM	Khuyến khích	Toán	
1204	TRẦN THUỶ MINH	8A	THCS NGHĨA LỢI, XÃ QUỸ NHẤT	Khuyến khích	Toán	
1205	BÙI NGUYỆT MINH	8B	THCS NGHĨA MINH, XÃ ĐỒNG THỊNH	Khuyến khích	Toán	
1206	ĐINH QUANG HUY	8B	THCS NGỌC SƠN, PHƯỜNG KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
1207	VŨ VÂN ANH	8A1	THCS NGUYỄN HIỀN, XÃ NAM NINH	Khuyến khích	Toán	
1208	NGUYỄN TUẤN KHANG	8A1	THCS NGUYỄN HIỀN, XÃ NAM NINH	Khuyến khích	Toán	
1209	TRẦN NHẬT LINH	8A1	THCS NGUYỄN HIỀN, XÃ NAM NINH	Khuyến khích	Toán	
1210	TRỊNH HẢI LONG	8A1	THCS NGUYỄN HIỀN, XÃ NAM NINH	Khuyến khích	Toán	
1211	NGUYỄN HUY THỦY	8A1	THCS NGUYỄN HIỀN, XÃ NAM NINH	Khuyến khích	Toán	
1212	NGUYỄN MINH ANH	8A	THCS NGUYỄN HỮU TIẾN, PHƯỜNG DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
1213	PHẠM TIẾN ĐẠT	8A	THCS NGUYỄN HỮU TIẾN, PHƯỜNG DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
1214	NGUYỄN QUANG NINH	8A	THCS NGUYỄN HỮU TIẾN, PHƯỜNG DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
1215	NGUYỄN PHÚC THÁI	8A	THCS NGUYỄN HỮU TIẾN, PHƯỜNG DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
1216	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG VY	8A	THCS NGUYỄN HỮU TIẾN, PHƯỜNG DUY TIÊN	Khuyến khích	Toán	
1217	HOÀNG BẢO QUÂN	8A2	THCS NGUYỄN KHUYẾN, XÃ BÌNH MỸ	Khuyến khích	Toán	
1218	NGUYỄN NGỌC THỦY	8A2	THCS NGUYỄN KHUYẾN, XÃ BÌNH MỸ	Khuyến khích	Toán	
1219	TRẦN NHƯ NGỌC	8A	THCS NGUYÊN LÝ, XÃ NAM XANG	Khuyến khích	Toán	
1220	PHAN MẠNH TUẤN	8B	THCS NHÂN BÌNH, XÃ TRẦN THƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1221	CAO NAM KHÁNH	8B	THCS NHÂN NGHĨA, XÃ TRẦN THƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1222	NGUYỄN GIA LONG	8B	THCS NHÂN NGHĨA, XÃ TRẦN THƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1223	VŨ QUỐC VIỆT	8C	THCS NHÂN NGHĨA, XÃ TRẦN THƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1224	LƯƠNG TUẤN KIỆT	8D	THCS NHÂN THỊNH, XÃ NHÂN HÀ	Khuyến khích	Toán	
1225	NGUYỄN HÀ MY	8C	THCS NHÂN THỊNH, XÃ NHÂN HÀ	Khuyến khích	Toán	
1226	NGUYỄN VĂN TÙNG	8B	THCS NHẬT TÂN, PHƯỜNG KIM THANH	Khuyến khích	Toán	
1227	NGUYỄN THỊ DUYÊN HẢI	8C	THCS NHẬT TỰU, PHƯỜNG KIM THANH	Khuyến khích	Toán	
1228	MAI THỊ ÁNH HỒNG	8B	THCS NHO QUAN, XÃ NHO QUAN	Khuyến khích	Toán	
1229	PHẠM ĐỨC TÀI	8B	THCS NHO QUAN, XÃ NHO QUAN	Khuyến khích	Toán	
1230	NGUYỄN QUANG DIỆU	8A	THCS NHƯ HÒA, XÃ QUANG THIỆN	Khuyến khích	Toán	

1231	TRẦN TIẾN PHÚ	8B	THCS NHƯ HÒA, XÃ QUANG THIỆN	Khuyến khích	Toán	
1232	ĐÀO GIA BẢO	8A	THCS NINH AN, PHƯỜNG NAM HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1233	NGUYỄN THỌ TUẤN PHONG	8A	THCS NINH AN, PHƯỜNG NAM HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1234	LÂM ANH QUÂN	8A	THCS NINH CƯỜNG, XÃ NINH CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1235	LÊ THIÊN THUỶ	8C	THCS NINH GIANG, PHƯỜNG TÂY HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1236	VŨ MINH ĐỨC	8D	THCS NINH PHÚC, PHƯỜNG ĐÔNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1237	HOÀNG QUỐC CƯỜNG	8A	THCS NINH THẮNG, PHƯỜNG NAM HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1238	TRẦN NGUYỄN ĐỨC HUY	8G	THCS NINH VÂN, PHƯỜNG NAM HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1239	NGUYỄN VĂN THẾ TÙNG	8G	THCS NINH VÂN, PHƯỜNG NAM HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1240	VŨ ĐỖ BẢO ANH	8E	THCS PHÁT DIỆM, XÃ PHÁT DIỆM	Khuyến khích	Toán	
1241	HOÀNG KIM	8E	THCS PHÁT DIỆM, XÃ PHÁT DIỆM	Khuyến khích	Toán	
1242	ĐỖ QUỲNH LAN	8E	THCS PHÁT DIỆM, XÃ PHÁT DIỆM	Khuyến khích	Toán	
1243	TRẦN GIA BẢO	8C	THCS PHÚ LONG, XÃ PHÚ LONG	Khuyến khích	Toán	
1244	ĐINH TRẦN LÂM VY	8C	THCS PHÚ LONG, XÃ PHÚ LONG	Khuyến khích	Toán	
1245	PHẠM THỊ PHƯƠNG THANH	8A	THCS PHÚC THẮNG, XÃ RẠNG ĐÔNG	Khuyến khích	Toán	
1246	NGUYỄN KIÊN CƯỜNG	8A7	THCS PHÙNG CHÍ KIÊN, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1247	NGUYỄN ĐỨC MINH	8A7	THCS PHÙNG CHÍ KIÊN, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1248	PHẠM ĐỨC ANH	8A1	THCS PHƯƠNG ĐỊNH, XÃ NINH GIANG	Khuyến khích	Toán	
1249	PHẠM ĐỨC HUẤN	8A1	THCS PHƯƠNG ĐỊNH, XÃ NINH GIANG	Khuyến khích	Toán	
1250	ĐOÀN THỊ ÁNH DUYÊN	8C	THCS QUANG THIỆN, XÃ QUANG THIỆN	Khuyến khích	Toán	
1251	PHẠM TIẾN MINH	8B	THCS QUANG TRUNG, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1252	PHẠM THỊ DIỆU LINH	8A	THCS QUANG TRUNG, PHƯỜNG TRUNG SƠN	Khuyến khích	Toán	
1253	BÙI PHẠM TRÀ MY	8A	THCS QUANG TRUNG, PHƯỜNG TRUNG SƠN	Khuyến khích	Toán	
1254	NGUYỄN BẢO TRÂN	8A	THCS QUANG TRUNG, PHƯỜNG TRUNG SƠN	Khuyến khích	Toán	
1255	TRẦN MINH ANH	8A	THCS QUANG TRUNG, XÃ HIỀN KHÁNH	Khuyến khích	Toán	
1256	TRƯƠNG HẢI YẾN	8A	THCS QUẬT LÂM, XÃ GIAO NINH	Khuyến khích	Toán	
1257	MAI THANH HIỀN	8A	THCS QUỸ NHẤT, XÃ QUỸ NHẤT	Khuyến khích	Toán	
1258	TRƯƠNG THANH GIANG	8C	THCS QUỲNH LƯU, XÃ QUỲNH LƯU	Khuyến khích	Toán	
1259	ĐỒNG NGUYỄN BẢO TRÂM	8B	THCS QUỲNH LƯU, XÃ QUỲNH LƯU	Khuyến khích	Toán	
1260	VŨ ĐỨC LONG	8A	THCS RẠNG ĐÔNG, XÃ RẠNG ĐÔNG	Khuyến khích	Toán	
1261	ĐOÀN THỊ THANH MAI	8A	THCS RẠNG ĐÔNG, XÃ RẠNG ĐÔNG	Khuyến khích	Toán	
1262	ĐINH THỊ HƯƠNG GIANG	8B	THCS SƠN HÀ, PHƯỜNG TÂY HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1263	VÕ TUẤN TÚ	8C	THCS SƠN LAI, PHƯỜNG TÂY HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1264	BÙI GIA HUY	8C	THCS TÂN BÌNH, PHƯỜNG YÊN SƠN	Khuyến khích	Toán	
1265	NGUYỄN HẢI TRƯỜNG	8A	THCS TÂN SƠN, PHƯỜNG NGUYỄN UÝ	Khuyến khích	Toán	
1266	ĐINH TRƯỜNG VŨ	8B	THCS THẠCH BÌNH, XÃ PHÚ SƠN	Khuyến khích	Toán	
1267	TRỊNH HẢI YẾN	8B	THCS THANH CHÂU, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
1268	PHẠM HẢI ĐĂNG	8A1	THCS THANH HÀ, XÃ LIÊM HÀ	Khuyến khích	Toán	
1269	ĐINH THỊ THANH PHƯƠNG	8B	THCS THANH LẠC, XÃ THANH SƠN	Khuyến khích	Toán	
1270	NGUYỄN VĂN CHƯƠNG	8E	THCS THÀNH LỢI, PHƯỜNG TRƯỜNG THI	Khuyến khích	Toán	
1271	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	8A	THCS THANH NGHỊ, XÃ THANH LÂM	Khuyến khích	Toán	
1272	PHẠM KHÁNH NGỌC	8B	THCS THANH NGUYÊN, XÃ THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
1273	TẠ MINH NHẬT	8A1	THCS THANH NGUYÊN, XÃ THANH LIÊM	Khuyến khích	Toán	
1274	PHẠM LINH GIANG	8D	THCS THANH SƠN, PHƯỜNG LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Toán	
1275	TRẦN THỊ NGỌC MAI	8G	THCS THANH SƠN, PHƯỜNG LÝ THƯỜNG KIỆT	Khuyến khích	Toán	

1276	TRẦN HƯƠNG LAN	8C	THCS THỊ TRẤN ME, XÃ GIA VIỄN	Khuyến khích	Toán	
1277	NGUYỄN MINH ĐỨC	8A1	THCS THỊ TRẤN YÊN NINH, XÃ YÊN KHÁNH	Khuyến khích	Toán	
1278	PHẠM PHÚC LÂM	7A1	THCS THỊ TRẤN YÊN NINH, XÃ YÊN KHÁNH	Khuyến khích	Toán	
1279	MAI NGÔ TRÀ MY	8A	THCS THỊNH LONG, XÃ HẢI THỊNH	Khuyến khích	Toán	
1280	ĐỖ THỊ THANH THẢO	8A	THCS THỊNH LONG, XÃ HẢI THỊNH	Khuyến khích	Toán	
1281	TRƯƠNG MINH TUỆ	8C	THCS TIẾN THẮNG, XÃ NAM LÝ	Khuyến khích	Toán	
1282	LÊ MINH HẢI	8B	THCS TIÊU ĐỘNG, XÃ BÌNH SƠN	Khuyến khích	Toán	
1283	TRẦN QUANG HUY	8C	THCS TIÊU ĐỘNG, XÃ BÌNH SƠN	Khuyến khích	Toán	
1284	LÊ MINH TIẾN	8A1	THCS TIÊU ĐỘNG, XÃ BÌNH SƠN	Khuyến khích	Toán	
1285	TRẦN HÀ YẾN VY	8C	THCS TIÊU ĐỘNG, XÃ BÌNH SƠN	Khuyến khích	Toán	
1286	ĐỖ MINH AN	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1287	NGUYỄN TRÍ DŨNG	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1288	NGUYỄN THỊ NGỌC MINH	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1289	TRẦN HỒNG PHÚC	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1290	NGUYỄN TUẤN VŨ	8A3	THCS TRẦN ĐĂNG NINH, PHƯỜNG NAM ĐỊNH	Khuyến khích	Toán	
1291	TRẦN MINH HẢI	8B	THCS TRẦN HUY LIỆU, XÃ VỤ BẢN	Khuyến khích	Toán	
1292	PHẠM GIA HUY	8B	THCS TRẦN HUY LIỆU, XÃ VỤ BẢN	Khuyến khích	Toán	
1293	TRẦN THỊ DIỆU LINH	8B	THCS TRẦN HUY LIỆU, XÃ VỤ BẢN	Khuyến khích	Toán	
1294	PHẠM MINH QUÂN	8A10	THCS TRẦN PHÚ, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
1295	TRẦN MINH QUANG	8A9	THCS TRẦN PHÚ, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
1296	HOÀNG NHẬT THÀNH	8A10	THCS TRẦN PHÚ, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
1297	TRẦN ĐÌNH NAM PHONG	8A3	THCS TRẦN QUỐC TOẢN, PHƯỜNG PHỦ LÝ	Khuyến khích	Toán	
1298	TRỊNH NHƯ KHẢI	8A5	THCS TRÀNG AN, XÃ BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
1299	TRẦN DANH LỘC	8A5	THCS TRÀNG AN, XÃ BÌNH LỤC	Khuyến khích	Toán	
1300	LỤC CHÍ THÀNH	8A	THCS TRỰC CƯỜNG, XÃ NINH CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1301	PHẠM ĐỨC HUYNH	8A	THCS TRỰC ĐẠI, XÃ MINH THÁI	Khuyến khích	Toán	
1302	LÂM NGỌC LAN	8A	THCS TRỰC ĐẠI, XÃ MINH THÁI	Khuyến khích	Toán	
1303	PHẠM HỒNG NHUNG	8A	THCS TRỰC ĐẠI, XÃ MINH THÁI	Khuyến khích	Toán	
1304	VŨ MẠNH ĐẠT	8B	THCS TRỰC ĐẠO, XÃ CÁT THÀNH	Khuyến khích	Toán	
1305	NGUYỄN ANH TRÍ	8B	THCS TRỰC ĐẠO, XÃ CÁT THÀNH	Khuyến khích	Toán	
1306	TRẦN THỊ DIỆU THƯƠNG	8A	THCS TRỰC HƯNG, XÃ TRỰC NINH	Khuyến khích	Toán	
1307	VŨ HỒNG ÁNH	8B	THCS TRỰC KHANG, XÃ QUANG HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1308	ĐỖ MINH NHẬT	8A	THCS TRỰC MỸ, XÃ QUANG HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1309	NGÔ THỊ KHÁNH PHƯƠNG	8C	THCS TRỰC MỸ, XÃ QUANG HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1310	TRẦN NGỌC QUYÊN	8A	THCS TRỰC MỸ, XÃ QUANG HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1311	VŨ TRUNG DŨNG	7B	THCS TRỰC NỘI, XÃ TRỰC NINH	Khuyến khích	Toán	
1312	VŨ HUY HOÀNG	8A	THCS TRỰC NỘI, XÃ TRỰC NINH	Khuyến khích	Toán	
1313	TRẦN THANH TÙNG	8A	THCS TRỰC NỘI, XÃ TRỰC NINH	Khuyến khích	Toán	
1314	NGUYỄN MINH QUÂN	8A	THCS TRỰC THÁI, XÃ MINH THÁI	Khuyến khích	Toán	
1315	NGÔ HÀ PHƯƠNG	8C	THCS TRỰC THANH, XÃ TRỰC NINH	Khuyến khích	Toán	

1316	NGUYỄN TRỌNG MINH KHÔI	8B	THCS TRUNG THÀNH, XÃ HIỀN KHÁNH	Khuyến khích	Toán	
1317	TỐNG GIA HƯNG	8C	THCS TRƯƠNG HÁN SIÊU, PHƯỜNG HOA LƯ	Khuyến khích	Toán	
1318	VŨ THỊ HÀ VY	8C	THCS TƯỢNG LĨNH, PHƯỜNG NGUYỄN UÝ	Khuyến khích	Toán	
1319	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	8B	THCS VĂN XÁ, PHƯỜNG KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
1320	DƯƠNG ĐỨC HẢI TRUNG	8C	THCS VĂN XÁ, PHƯỜNG KIM BẢNG	Khuyến khích	Toán	
1321	VŨ QUỐC ANH	8A	THCS VĨNH HÀO, XÃ LIÊN MINH	Khuyến khích	Toán	
1322	TRẦN BÁ ĐĂNG	8A4	THCS VŨ BẢN, XÃ BÌNH GIANG	Khuyến khích	Toán	
1323	TRẦN NGUYỄN HƯƠNG GIANG	8A4	THCS VŨ BẢN, XÃ BÌNH GIANG	Khuyến khích	Toán	
1324	VŨ THỊ NGỌC LAN	8A	THCS VŨ PHẠM KHẢI, XÃ YÊN MẠC	Khuyến khích	Toán	
1325	NGUYỄN THỊ THẢO AN	8A	THCS XÍCH THỔ, XÃ GIA LÂM	Khuyến khích	Toán	
1326	NGÔ ĐỨC MINH	8A1	THCS XUÂN GIANG, XÃ XUÂN GIANG	Khuyến khích	Toán	
1327	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	8A1	THCS XUÂN GIANG, XÃ XUÂN GIANG	Khuyến khích	Toán	
1328	NGUYỄN THỊ THUỲ DƯƠNG	8A	THCS XUÂN HOÀ, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1329	TRẦN MINH KHANG	8A	THCS XUÂN KHÊ, XÃ NHÂN HÀ	Khuyến khích	Toán	
1330	PHẠM BẢO CHÂU	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1331	TRẦN HẢI ĐĂNG	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1332	NGUYỄN QUANG HÀ	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1333	TRẦN MINH HẢI	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1334	TRẦN ĐỨC MINH	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1335	ĐINH HẢI TIẾN	8A1	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1336	MAI PHƯƠNG UYÊN	8A3	THCS XUÂN TRƯỜNG, XÃ XUÂN TRƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1337	ĐỖ THỊ KIM KHÁNH	8A	THCS XUÂN VINH, XÃ XUÂN HƯNG	Khuyến khích	Toán	
1338	VŨ HOÀI NAM	8A	THCS YÊN BẮC, PHƯỜNG ĐỒNG VĂN	Khuyến khích	Toán	
1339	TRẦN MINH HIẾU	8D	THCS YÊN BÌNH, XÃ VŨ DƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1340	VŨ CÔNG ĐẠT	8A	THCS YÊN ĐỒNG, XÃ ĐỒNG THÁI	Khuyến khích	Toán	
1341	PHẠM THỊ PHƯƠNG MAI	8A	THCS YÊN ĐỒNG, XÃ ĐỒNG THÁI	Khuyến khích	Toán	
1342	ĐOÀN THỊ THANH NGỌC	8A	THCS YÊN ĐỒNG, XÃ YÊN ĐỒNG	Khuyến khích	Toán	
1343	NGUYỄN XUÂN KHANH	8A1	THCS YÊN DƯƠNG, XÃ VŨ DƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1344	VŨ THỊ THANH NHÀN	8A4	THCS YÊN DƯƠNG, XÃ VŨ DƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1345	ĐÀO NHẬT TÂN	8B	THCS YÊN KHANG, XÃ YÊN ĐỒNG	Khuyến khích	Toán	
1346	TRƯƠNG THANH TRÚC	8A	THCS YÊN LỘC, XÃ LAI THÀNH	Khuyến khích	Toán	
1347	NGUYỄN MINH ĐỨC	8C	THCS YÊN LỢI, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	
1348	ĐỖ MINH PHÚC	8B	THCS YÊN LƯƠNG, XÃ VẠN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1349	PHẠM HỒNG TIỆP	8A	THCS YÊN MINH, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	
1350	TRẦN VÂN ANH	8A	THCS YÊN MỸ, XÃ YÊN MẠC	Khuyến khích	Toán	
1351	LÊ QUỐC HUY	8C	THCS YÊN NGHĨA, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	
1352	NGUYỄN THỊ THU THẢO	8A	THCS YÊN NGHĨA, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	
1353	PHAN THANH THẢO	8A	THCS YÊN NGHĨA, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	

1354	PHẠM TIẾN ĐẠT	8A	THCS YÊN NHÂN, XÃ YÊN TỪ	Khuyến khích	Toán	
1355	NINH ĐỨC TÀI	8A1	THCS YÊN NINH, XÃ VŨ DƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1356	NINH THỊ ANH THƯ	8A1	THCS YÊN NINH, XÃ VŨ DƯƠNG	Khuyến khích	Toán	
1357	VŨ THÙY DINH	8A	THCS YÊN PHÚC, XÃ YÊN CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1358	ĐINH MINH TRÀ	8D	THCS YÊN PHÚC, XÃ YÊN CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1359	VŨ THIÊN TRANG	8D	THCS YÊN PHÚC, XÃ YÊN CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1360	MAI ĐÀO TRINH	8C	THCS YÊN PHÚC, XÃ YÊN CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1361	MAI THỊ THÙY VY	8D	THCS YÊN PHÚC, XÃ YÊN CƯỜNG	Khuyến khích	Toán	
1362	NGUYỄN SĨ DŨNG	8B	THCS YÊN THẮNG, XÃ VẠN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1363	HOÀNG MINH QUÂN	8B	THCS YÊN THẮNG, XÃ VẠN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1364	VŨ HẢI ANH	8A	THCS YÊN THẮNG, PHƯỜNG YÊN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1365	NGUYỄN NGỌC TRÂM	8A	THCS YÊN THÀNH, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	
1366	BÙI TUẤN SANG	8A	THCS YÊN TIẾN, XÃ VẠN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1367	PHẠM THU TRANG	8A	THCS YÊN TIẾN, XÃ VẠN THẮNG	Khuyến khích	Toán	
1368	NGUYỄN TIẾN MINH	8A	THCS YÊN TRỊ, XÃ YÊN ĐỒNG	Khuyến khích	Toán	
1369	NGUYỄN HOÀNG HẢI	8B	THCS YÊN TRUNG, XÃ TÂN MINH	Khuyến khích	Toán	
1370	ĐÀM KHẢI AN	7A	THCS YÊN TỪ, XÃ YÊN TỪ	Khuyến khích	Toán	
1371	VŨ KHẮC UY	8A	THCS YÊN TỪ, XÃ YÊN TỪ	Khuyến khích	Toán	
1372	NGUYỄN GIA BẢO	8A1	THPT&THCS NGUYỄN TẤT THÀNH, PHƯỜNG PHÙ VÂN	Khuyến khích	Toán	
Tổng cộng (Hai trăm ba mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng):						**239,800,000**

(Danh sách có 1.372 học sinh, trong đó có: 29 giải Nhất; 74 giải Nhì; 154 giải Ba và 1.115 giải Khuyến khích)./.